

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa năm 2024

Triển khai thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025 (Kế hoạch số 13784/KH-UBND ngày 31/12/2020) và Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 (Quyết định số 909/QĐ-UBND ngày 04/4/2022), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa năm 2024 với những nội dung cụ thể như sau:

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;
- Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW;
- Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;
- Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;
- Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;
- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;
- Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;
- Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
- Quyết định số 505/QĐ-TTg ngày 22/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Ngày Chuyển đổi số quốc gia;
- Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030;
- Quyết định số 21/QĐ-TTg ngày 06/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin giai đoạn 2021 - 2025”;

- Quyết định số 830/QĐ-TTg ngày 01/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng giai đoạn 2021 - 2025”;

- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 2568/QĐ- BTTTT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 3.0, hướng tới Chính phủ số;

- Quyết định số 17/QĐ-UBQGCS ngày 04/4/2023 của Ủy ban Quốc gia về Chuyển đổi số ban hành Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2023;

- Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 19/10/2021 của Tỉnh ủy Khánh Hòa về chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 909/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 2180/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa phê duyệt Kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Khánh Hòa (phiên bản 2.0);

- Kế hoạch số 13784/KH-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa về ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025;

- Kế hoạch số 5225/KH-UBND ngày 10/6/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về tuyên truyền về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030;

- Công văn số 6074/BTTTT-CĐSQG ngày 06/12/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương thực hiện chuyển đổi số cấp bộ, cấp tỉnh.

II. MỤC TIÊU

1. Phát triển Chính quyền số

- 90% cơ sở dữ liệu (CSDL) dùng chung được chia sẻ, kết nối trên toàn tỉnh và tổ chức sử dụng có hiệu quả.

- 100% thủ tục hành chính (TTHC) đủ điều kiện được công bố trực tuyến toàn trình và được cung cấp trên nhiều phương tiện khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

- Duy trì 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước dưới dạng điện tử; 100% hồ sơ TTHC, hồ sơ công việc tại cấp tỉnh, huyện, xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 45% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- 100% báo cáo định kỳ, báo cáo tổng kê về kinh tế - xã hội còn hiệu lực

phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh được thực hiện qua Hệ thống báo cáo của tỉnh và kết nối, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), kỹ năng số.

- Tổ chức lựa chọn nhà thầu qua mạng tất cả các gói thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu và các quy định có liên quan.

- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình trên tổng số hồ sơ tiếp nhận và giải quyết trực tuyến của tỉnh đạt chỉ tiêu Trung ương giao.

- 100% hệ thống thông tin được xác định cấp độ và triển khai phương án bảo đảm an toàn thông tin (ATTT) theo cấp độ; 100% thiết bị đầu cuối được cài đặt giải pháp bảo vệ, phòng, chống mã độc.

2. Phát triển kinh tế số

Kinh tế số chiếm tối thiểu 9,5% GRDP của tỉnh; 100% doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh và trên 50% doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh sử dụng nền tảng số; 100% doanh nghiệp nộp thuế điện tử.

3. Phát triển xã hội số

- Tỷ lệ dân số trưởng thành sử dụng điện thoại thông minh trên 80%; tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động được đào tạo kỹ năng số cơ bản đạt trên 50%; tỷ lệ hộ gia đình được phủ mạng Internet băng rộng cáp quang đạt trên 80%.

- Tối thiểu 70% trường học, cơ sở giáo dục và 70% bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh sử dụng nền tảng số, các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để thanh toán học phí, viện phí và các giao dịch khác. Giá trị (hoặc số lượng) giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục và trong các bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh đạt tối thiểu 70%.

III. NHIỆM VỤ

1. Nhận thức số

1.1. Ngày Chuyển đổi số

Xây dựng và tổ chức triển khai Kế hoạch hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2024, hưởng ứng và phổ biến Tháng 10 - Tháng Tiêu dùng số.

1.2. Chia sẻ bài toán, sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số

a) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố cần xác định tường minh bài toán chuyển đổi số của mình, xuất phát từ chính đặc thù của ngành, địa phương mình, tham vấn ý kiến của Sở Thông tin và Truyền thông, cơ quan chuyên môn của tỉnh, các bộ, ngành liên quan và các doanh nghiệp công nghệ số lớn của Việt Nam để xác định và tìm lời giải bài toán.

b) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan báo chí chủ động tìm kiếm những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, người dân ở chính trên địa bàn tỉnh, tỉnh bạn để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng; đăng tải đầy đủ trên chuyên mục Kinh nghiệm hay

chuyển đổi số của Trang thông tin điện tử “Chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa” và các kênh thông tin tuyên truyền khác về Chuyển đổi số.

1.3. Kênh truyền thông về chuyển đổi số

a) Tiếp tục giới thiệu, phổ biến để toàn thể cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC), người lao động, doanh nghiệp, người dân biết và tra cứu thông tin, tham gia các khóa đào tạo về chuyển đổi số trên các chuyên trang thuộc Chương trình chuyển đổi số quốc gia: Cổng thông tin về Chuyển đổi số quốc gia (<https://dx.gov.vn>); cẩm nang chuyển đổi số quốc gia (<https://dx.mic.gov.vn>), câu chuyện chuyển đổi số của 63 tỉnh, thành phố (<https://t63.mic.gov.vn>), bài toán chuyển đổi số (<https://c63.mic.gov.vn>), hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số (<https://smedx.vn> hoặc <https://smedx.mic.gov.vn>); nền tảng học trực tuyến mở đại trà (MOOCs, <https://chuyendoiso.mobiedu.vn>); Cổng dữ liệu quốc gia (data.gov.vn); nền tảng hỗ trợ quản lý bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ (capdo.ais.gov.vn); cơ sở dữ liệu về công nghiệp ICT Việt Nam (makeinvietnam.mic.gov.vn); công cụ miễn phí, hỗ trợ doanh nghiệp tự đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp (dbi.gov.vn); Cổng Thông tin điện tử về làng số (langso.dx.gov.vn) và các chuyên trang, chuyên mục chuyển đổi số của tỉnh trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh (<https://chuyendoiso.khanhhoa.gov.vn>), Báo Khánh Hòa, Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa, trang Zalo OA “Chính quyền điện tử tỉnh Khánh Hòa”, ứng dụng Công dân số Khánh Hòa.

b) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố được giao quản lý, vận hành các kênh thông tin về chuyển đổi số của tỉnh cập nhật thường xuyên, kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền, đặc biệt trên các ứng dụng mạng xã hội.

2. Thể chế số

a) Quán triệt, cụ thể hóa các cơ chế, chính sách phát triển hạ tầng viễn thông của Trung ương phục vụ triển khai chuyển đổi số; nghiên cứu, tham khảo các văn bản về chính sách hiệu quả đã triển khai tại các tỉnh bạn được đăng tải, cập nhật trên Cổng thông tin về Chuyển đổi số quốc gia (địa chỉ dx.gov.vn) để tham mưu triển khai tại tỉnh.

b) Bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách để thúc đẩy phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và bảo đảm ATTT tại địa phương (*chi tiết danh mục văn bản ban hành tại Phụ lục I kèm theo*);

c) Tổ chức hội nghị, bồi dưỡng, tập huấn định kỳ hằng năm phổ biến, quán triệt và giám sát tuân thủ kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh.

d) Rà soát, tham mưu sửa đổi các chính sách của tỉnh có liên quan, đồng bộ với Luật Giao dịch điện tử (nếu có); rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy định, quy chế khai thác, sử dụng hệ thống thông tin, CSDL dữ liệu đã được UBND tỉnh ban hành; bảo đảm phù hợp với các nội dung quy định tại Nghị định số 47/2020/NĐ-CP và khả năng tiếp cận, sử dụng của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

đ) Chủ động liên kết, thu hút các thành phần kinh tế tham gia hoạt động chuyển đổi số; ưu tiên mua sắm sản phẩm, dịch vụ CNTT trong nước và thuê dịch vụ CNTT theo quy định.

3. Hạ tầng số

a) Tổ chức triển khai Kế hoạch phát triển hạ tầng số giai đoạn 2023 - 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (Kế hoạch số 11303/KH-UBND ngày 30/10/2023 của UBND tỉnh) theo lộ trình: Xây dựng trạm BTS (4G) phủ sóng 100% các thôn và nâng cao chất lượng dịch vụ tại các khu vực sóng yếu, ưu tiên phát triển 5G tại trung tâm các huyện, thành phố, các khu công nghiệp, khu du lịch, cơ quan nhà nước, hỗ trợ phát triển hạ tầng giao thông, đô thị, y tế, năng lượng; thiết lập các điểm truy cập wifi miễn phí tại các khu vực công cộng, nhà sinh hoạt cộng đồng các huyện miền núi; chuyển đổi mạng lưới, hệ thống thông tin, ứng dụng sang địa chỉ giao thức internet IPv6; chương trình hỗ trợ điện thoại thông minh đối với các hộ nghèo, hộ cận nghèo từ nguồn vốn Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích; phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông kê các khu vực khó khăn chưa kết nối cáp quang để xem xét, đăng ký sử dụng Quỹ Dịch vụ viễn thông công ích Việt Nam để triển khai đường cáp quang đến từng thôn, bản;...

b) Tổ chức rà soát, xóa các vùng lỗ sóng di động trên địa bàn, bảo đảm tốc độ mạng viễn thông di động (các điểm, khu vực mà mạng viễn thông di động chưa đạt 40 Mbps); triển khai, sử dụng công cụ iSpeed (do Bộ Thông tin và Truyền thông cung cấp) để đo chất lượng và tốc độ mạng viễn thông di động.

c) Triển khai di dời Trung tâm dữ liệu tỉnh theo phương án được duyệt; nâng cấp, hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật tại Trung tâm dữ liệu tỉnh hướng đạt chuẩn quốc gia thông qua các dự án, nhiệm vụ và tuân thủ nguyên tắc ATTT mạng, tận dụng và kết hợp tối đa với hạ tầng kỹ thuật của các tổ chức, doanh nghiệp: Dự án Đầu tư xây dựng nền tảng hạ tầng công nghệ thông tin và hạ tầng số phục vụ chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa; dự án Đầu tư bổ sung hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ triển khai Đề án “Phát triển ứng dụng về dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”. Tiếp tục triển khai các dự án, nhiệm vụ: Xây dựng Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh Khánh Hòa (giai đoạn 01); Xây dựng Kho dữ liệu dùng chung tỉnh Khánh Hòa; Triển khai di dời Trung tâm dữ liệu tỉnh theo phương án được duyệt; Triển khai Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh. Đề xuất chủ trương thực hiện dự án, nhiệm vụ: Xây dựng ứng dụng (app) tương tác phục vụ người dân tỉnh Khánh Hòa (KhanhHoa Citizen); Nâng cấp, mở rộng hệ thống Quản lý văn bản và điều hành của tỉnh; Nâng cấp Hệ thống GIS Khánh Hòa; Nâng cấp hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh Khánh Hòa...

d) Chuyển đổi sang sử dụng địa chỉ mạng IPv6 đối với cổng/trang thông tin điện tử đặt tại Trung tâm dữ liệu tỉnh (*gồm toàn bộ website dưới tên miền khanhhoa.gov.vn*).

đ) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai đầu tư, nâng cấp hạ tầng CNTT phục vụ triển khai chuyển đổi số, đô thị thông minh thông qua các nhiệm vụ, dự án được duyệt, trong đó bảo đảm các thiết bị và hệ thống thông tin có kết nối Internet được nâng cấp hoặc đầu tư mới phải tương thích và sẵn sàng cho việc sử dụng địa chỉ mạng IPv6; phấn đấu đạt các chỉ tiêu đánh giá về hạ tầng số theo tiêu chí các Chương trình mục tiêu quốc gia, Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số của tỉnh, cấp tỉnh.

e) Triển khai các dự án đầu tư mới, nâng cấp hệ thống hạ tầng kỹ thuật phục

vụ chuyển đổi số và đô thị thông minh: Nâng cấp hệ thống camera và thiết bị tại Trung tâm Chỉ huy Công an tỉnh; Đầu tư Trung tâm Điều hành đô thị thông minh thành phố Nha Trang (giai đoạn 1); Phiên tòa trực tuyến tại các điểm cầu thuộc tỉnh Khánh Hòa.

4. Dữ liệu số

a) Triển khai Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Khánh Hòa (Quyết định số 2652/QĐ-UBND ngày 06/11/2023 của UBND tỉnh): Bảo đảm tiến độ dự án Xây dựng Kho dữ liệu dùng chung tỉnh Khánh Hòa (bao gồm Cổng dữ liệu mở của tỉnh); Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng, cập nhật, quản lý, khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu thuộc Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh; rà soát các cơ sở dữ liệu bảo đảm phù hợp, đồng bộ với các cơ sở dữ liệu thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ, ngành.

b) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với các Bộ, ngành trong triển khai xây dựng các cơ sở dữ liệu quốc gia theo tiến độ của cơ quan Trung ương; rà soát, đề xuất lộ trình xây dựng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành ban hành tại Quyết định số 2652/QĐ-UBND ngày 6/11/2023 của UBND tỉnh, bảo đảm đồng bộ, không trùng lặp với phạm vi và nội dung triển khai các cơ sở dữ liệu quốc gia.

c) Tham mưu xây dựng kế hoạch tổng thể và phương án triển khai dữ liệu mở phục vụ cho người dân, doanh nghiệp, thúc đẩy đổi mới sáng tạo dựa trên dữ liệu; sử dụng công cụ được cung cấp tại Cổng dữ liệu quốc gia để thiết lập chuyên trang cung cấp dữ liệu mở của tỉnh (trong thời gian chờ xây dựng Cổng dữ liệu mở của tỉnh).

d) Chủ quản các hệ thống thông tin, CSDL tự tổ chức kiểm tra, đánh giá dữ liệu định kỳ hàng năm theo quy định tại Điều 9, Điều 16 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP; triển khai các biện pháp nhằm duy trì, phát triển dữ liệu của ngành, lĩnh vực, địa phương; có kế hoạch nâng cấp hoàn thiện các nguồn dữ liệu chưa đạt yêu cầu để có thể kết nối, tích hợp với các nguồn dữ liệu chung của tỉnh.

đ) Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ tại Kế hoạch triển khai Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” (Kế hoạch số 1403/KH-UBND ngày 18/02/2022 của UBND tỉnh); Kế hoạch phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” tại Khánh Hòa (Kế hoạch số 6559/KH-TPH-TCTĐA06CP-TCTĐA06KH ngày 04/7/2023).

e) Cơ quan hành chính nhà nước tiếp tục triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC vào Kho dữ liệu hồ sơ TTHC điện tử; tạo lập và nộp hồ sơ lưu trữ điện tử trên phần mềm Quản lý văn bản và điều hành.

5. Nền tảng số

a) Phối hợp, đăng ký với Cục Chuyển đổi số quốc gia (Bộ Thông tin và Truyền thông) triển khai các ứng dụng nền tảng trợ lý ảo tại tỉnh (trợ lý ảo hỗ trợ công chức, viên chức; trợ lý ảo hỗ trợ rà soát văn bản quy phạm pháp luật; trợ lý ảo phục vụ người dân).

b) Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án nền tảng: Xây dựng Nền tảng tích hợp ứng dụng và dịch vụ công nghệ thông tin tỉnh Khánh Hòa (LGSP), 100% các ứng dụng có dữ liệu dùng chung được kết nối, sử dụng qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh; Xây dựng Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh Khánh Hòa (IOC) giai đoạn 01; Trung tâm điều hành thông tin hỗ trợ khách du lịch; Xây dựng Hệ thống thông tin quản lý ngành nông nghiệp (giai đoạn 01); chuẩn bị đầu tư các dự án: Xây dựng ứng dụng (app) tương tác phục vụ người dân tỉnh Khánh Hòa (KhanhHoa Citizen); Xây dựng Công dữ liệu ngành tài nguyên và môi trường; Dự án xây dựng Trung tâm quản lý, điều hành giao thông công cộng tỉnh Khánh Hòa,... ; tăng cường ứng dụng AI để phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp tập trung phục vụ quản lý, ra quyết định.

c) Nâng cấp, mở rộng các nền tảng dùng chung của tỉnh thông qua các dự án, nhiệm vụ tại Phụ lục II, III kèm theo; chủ động phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông và các bộ ngành triển khai các nền tảng dùng chung do Chính phủ quy định.

d) Sở Du lịch triển khai, hướng dẫn doanh nghiệp hoạt động du lịch tham gia sử dụng các ứng dụng của nền tảng số quản trị và kinh doanh du lịch tại địa chỉ: <https://nentangso.vietnamtourism.gov.vn>.

đ) Đẩy mạnh đầu tư hoặc thuê sử dụng các hệ thống nền tảng theo lộ trình chuyển đổi số phục vụ dạy, học trực tuyến, thanh toán trực tuyến, quản trị nhà trường, quản lý bệnh viện, cơ sở y tế; hỗ trợ tư vấn khám, chữa bệnh từ xa; quản lý hồ sơ sức khỏe cá nhân; quản lý tiêm chủng; quản lý tài nguyên biển vịnh Nha Trang,... và các nền tảng phục vụ phát triển kinh tế số, xã hội số.

6. Nhân lực số

a) Triển khai Kế hoạch đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (Quyết định số 439/QĐ-UBND ngày 11/02/2022 của UBND tỉnh); Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (Kế hoạch số 4949/KH-UBND ngày 03/6/2022 của UBND tỉnh).

b) Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng chuyển đổi số, ATTT cho thành viên Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số của tỉnh, thành viên Tổ giúp việc của Ban Chỉ đạo, lãnh đạo, cán bộ quản lý, CBCCVC toàn tỉnh; tăng cường triển khai các khóa học trực tuyến trên Nền tảng học trực tuyến mở đại trà của Bộ Thông tin và Truyền thông.

c) Cử cán bộ chủ chốt tham gia chương trình đào tạo, tập huấn đội ngũ chuyên gia về chuyển đổi số do Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức; tham gia các lớp đào tạo, tập huấn, hội nghị, hội thảo, sự kiện khác về chuyển đổi số, ATTT do cơ quan Trung ương tổ chức; cử cán bộ tham mưu công tác chuyển đổi số, triển khai các dự án, nhiệm vụ tham gia đầy đủ các hội nghị, hội thảo, chương trình tập huấn về chuyển đổi số do Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức. Tăng cường giao lưu, làm việc, hợp tác với công ty, tập đoàn công nghệ lớn hoặc các chuyên gia, trí thức, nhà khoa học để tạo điều kiện cho CBCCVC tiếp cận, học hỏi, mở rộng hiểu biết về chuyển đổi số;...

d) UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo UBND xã, phường, thị trấn, Tổ công nghệ số cộng đồng và triển khai Đề án 06 tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp tham gia các khóa bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản, thiết yếu (*sử dụng dịch vụ công trực tuyến; mua sắm trực tuyến; thanh toán trực tuyến; tự bảo vệ mình trên không gian mạng; ...*) trên nền tảng học trực tuyến mở đại trà (MOOCs, <https://chuyendoiso.mobiedu.vn>); phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan triển khai các khóa đào tạo, hướng dẫn trực tiếp hoặc trực tuyến kỹ năng sử dụng các nền tảng số đặc thù của tỉnh, địa phương; bảo đảm hoàn thành các chỉ số về nhân lực số trong Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số (DTI) cấp tỉnh.

đ) Các trường cao đẳng, đại học, sau đại học, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp xây dựng kế hoạch tuyển sinh, đào tạo nhân lực số phù hợp và đáp ứng nhu cầu chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số của tỉnh; kịp thời báo cáo các số liệu liên quan phục vụ đánh giá chỉ số DTI cấp tỉnh.

7. An toàn thông tin mạng

a) Triển khai các nhiệm vụ tại Kế hoạch ứng phó sự cố, bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2024 (Kế hoạch 12830/KH-UBND ngày 04/12/2023 của UBND tỉnh); Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin giai đoạn 2021 - 2025” trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (Kế hoạch số 1470/KH-UBND ngày 26/02/2021 của UBND tỉnh).

b) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố hoàn thành phân loại, xác định, phê duyệt cấp độ an toàn cho các hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp với quy định của pháp luật và triển khai phương án bảo đảm an toàn theo cấp độ được duyệt; thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ (tối thiểu 1 lần/2 năm cho hệ thống cấp độ 1, 2; tối thiểu 1 lần/1 năm cho hệ thống cấp độ 3, 4); rà soát, xác định cấp độ trong quá trình đề xuất xây dựng mới hoặc nâng cấp hệ thống thông tin thông qua các dự án, nhiệm vụ theo quy định; 100% các trang, cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước được đánh giá và gán nhãn tín nhiệm mạng; tổng kinh phí chi cho an toàn thông tin (ATTT) đạt tối thiểu 10% trong tổng kinh phí triển khai kế hoạch chuyển đổi số hàng năm (Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ). Phân đầu đạt các chỉ số DTI cấp tỉnh: 100% máy chủ, máy trạm của cơ quan nhà nước cài đặt phòng, chống mã độc và chia sẻ thông tin với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC); 100% hệ thống thông tin được SOC bảo vệ, triển khai giám sát trực tiếp và kết nối chia sẻ dữ liệu với NCSC.

c) Triển khai Xây dựng Trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) cho các hệ thống thông tin của tỉnh, bảo đảm ATTT theo mô hình 4 lớp; tổ chức tối thiểu 01 cuộc diễn tập thực chiến đối với hệ thống thông tin cấp độ 3 trở lên; tổ chức triển khai Nền tảng hỗ trợ quản lý bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ tại địa chỉ capdo.ais.gov.vn trên địa bàn tỉnh.

d) Kiện toàn Đội Ứng cứu khẩn cấp sự cố ATTT mạng của tỉnh theo hướng chuyên nghiệp, cơ động, có đội ngũ chuyên gia ATTT mạng đáp ứng chuẩn kỹ năng về ATTT do Bộ Thông tin và Truyền thông quy định.

đ) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tập huấn, đào tạo ngắn hạn nhằm trang bị kiến thức, kỹ năng ATTT cho người dùng cuối là

CBCVC, người lao động trong các cơ quan nhà nước (tối thiểu 01 lớp/cơ quan, địa phương).

e) Các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế nhà nước thường xuyên tổ chức các chương trình đào tạo về kỹ năng, kỹ thuật ATTT cho nhân viên kỹ thuật (theo nhu cầu thực tiễn); kiến thức về nghiệp vụ quản lý ATTT cho đội ngũ lãnh đạo; kiến thức, kỹ năng ATTT của người dùng cuối cho viên chức, nhân viên có sử dụng thiết bị CNTT khi làm việc.

g) Cơ quan báo chí của tỉnh, công/trang TTĐT, hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh tuyên truyền về hoạt động bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng, nâng cao nhận thức và kỹ năng cơ bản tự bảo vệ mình trên môi trường mạng. Tổ theo dõi, xử lý thông tin sai sự thật, thông tin xấu độc trên không gian mạng phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố cơ quan, đơn vị, địa phương theo dõi, kịp thời ngăn chặn, gỡ bỏ nội dung gây nguy hại cho trẻ em, xâm hại đến trẻ em, quyền trẻ em trên môi trường mạng.

h) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động thực hiện rà quét lỗ hổng, mối nguy hại trên các hệ thống thông tin trong phạm vi quản lý tối thiểu 01 lần/6 tháng và gửi báo cáo kết quả về Sở Thông tin và Truyền thông phục vụ đánh giá chỉ số DTI cấp tỉnh (Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 13/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ).

8. Chính quyền số

a) Triển khai quyết liệt các nhiệm vụ và giải pháp để nâng cao hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến: Văn phòng UBND tỉnh triển khai Hệ thống giải quyết TTHC mới thay thế Trung tâm Dịch vụ HCC trực tuyến tỉnh, trong đó ưu tiên tăng cường trải nghiệm của người dùng với các dịch vụ công trực tuyến thiết yếu, nhiều người dùng; bảo đảm kỹ thuật, kết nối với hệ thống giám sát của Bộ Thông tin và Truyền thông (EMC), tích hợp tính năng ký số và nền tảng kết nối ký số (địa chỉ esign.neac.gov.vn) theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Văn bản số 936/BTTTT-NEAC ngày 22/01/2023, tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI để hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp và đáp ứng các yêu cầu về chức năng, tính năng kỹ thuật theo quy định; tiếp tục triển khai một số giải pháp tại Kế hoạch số 7501/KH-UBND ngày 26/7/2023 của UBND tỉnh để nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh năm 2024; kịp thời rà soát, tham mưu cập nhật Danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình, dịch vụ công trực tuyến một phần trên địa bàn tỉnh (nếu có); sử dụng công cụ trên Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ Chính phủ số để thực hiện đo lường, đánh giá, theo dõi, quản lý việc cung cấp và hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn tại Văn bản số 3109/BTTTT-CĐSQG ngày 01/8/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông; kết nối Hệ thống EMC của Chính phủ phục vụ giám sát, thông kê, báo cáo, kiểm tra trực tuyến đối với việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến; phát huy hiệu quả mạng lưới bưu chính công ích và chính quyền cơ sở, Tổ công nghệ số cộng đồng và triển khai Đề án 06 trong công tác hỗ trợ, thúc đẩy người dân, doanh nghiệp thay đổi hành vi thực hiện TTHC.

b) Tổ chức triển khai Kế hoạch Nâng cao chỉ số chuyển đổi số (DTI) tỉnh Khánh Hòa năm 2023 (Kế hoạch số 11252/KH-UBND ngày 30/10/2023 của

UBND tỉnh); Xây dựng Kế hoạch Nâng cao chỉ số chuyển đổi số (DTI) tỉnh Khánh Hòa năm 2024; cơ quan được giao chủ trì, phối hợp thực hiện các chỉ số, nhóm chỉ số chuyển đổi số cần chủ động tham mưu và tổ chức triển khai các giải pháp nhằm nâng cao và hoàn thành tốt các chỉ số.

c) Triển khai 31 mô hình điểm để khai thác, sử dụng hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo Kế hoạch phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” (Kế hoạch số 6559/KHPH-TCTĐA06CP-TCTĐA06KH ngày 04/7/2023 của Tổ Công tác Đề án 06 Chính phủ và Tổ Công tác Đề án 06 tỉnh Khánh Hòa); chuyển đổi hệ thống truyền thanh cơ sở ứng dụng CNTT - viễn thông trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2023 - 2025 theo lộ trình tại Kế hoạch số 3446/KH-UBND ngày 12/4/2023 của UBND tỉnh.

d) Đẩy mạnh triển khai Hệ thống Phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về kinh tế - xã hội tỉnh Khánh Hòa (*tại địa chỉ: pakn.khanhhoa.gov.vn*) để tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân trên mạng Internet nhằm kết nối, tương tác giữa người dân, doanh nghiệp với các cấp chính quyền trong tỉnh một cách hiệu quả trên môi trường mạng.

đ) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố khai thác, sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung của tỉnh, các phần mềm chuyên ngành ứng dụng GIS đã được đầu tư. Tăng cường sử dụng chữ ký số chuyên dùng của Chính phủ trong trao đổi văn bản điện tử giữa các cơ quan nhà nước và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

e) Triển khai hiệu quả nội dung thỏa thuận hợp tác chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025 giữa UBND tỉnh với Công ty Cổ phần FPT, Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội, Tập đoàn Bru chính Viễn thông Việt Nam nhằm huy động nguồn lực, thế mạnh từ các tập đoàn, doanh nghiệp lớn hỗ trợ tỉnh và các ngành, lĩnh vực triển khai chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xã hội số.

g) Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Du lịch, Sở Giao thông vận tải, Sở Tài nguyên và Môi trường tập trung nguồn lực tổ chức triển khai các nhiệm vụ, dự án đề ra tại Kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn của ngành và Kế hoạch này.

h) UBND thành phố Nha Trang tập trung nguồn lực triển khai các dự án, nhiệm vụ đã được xác định và phê duyệt tại Đề án “Xây dựng thí điểm mô hình đô thị thông minh tại thành phố Nha Trang”; UBND thành phố Cam Ranh, UBND thị xã Ninh Hòa, UBND huyện Cam Lâm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, hoàn thiện và trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án xây dựng đô thị thông minh.

i) Tổ chức triển khai các nhiệm vụ, dự án phục vụ chuyển đổi số tại Kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn của ngành, lĩnh vực và Kế hoạch này, bảo đảm phù hợp với chủ trương, định hướng của Bộ, ngành, của tỉnh.

k) Đẩy mạnh tổ chức đấu thầu qua mạng, mỗi cơ quan, đơn vị phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu theo lộ trình triển khai của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Kế hoạch này.

9. Kinh tế số

a) Tổ chức triển khai có hiệu quả các chính sách, chương trình, kế hoạch hỗ trợ

chuyển đổi số cho doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ, vừa, siêu nhỏ trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương.

b) Triển khai nhiệm vụ, giải pháp phát triển doanh nghiệp tại Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; Kế hoạch triển khai Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (Kế hoạch số 6502/KH-UBND ngày 15/7/2021 của UBND tỉnh); Kế hoạch phát triển doanh nghiệp công nghệ số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030 (Kế hoạch số 5808/KH-UBND ngày 12/6/2020 của UBND tỉnh); văn bản chỉ đạo triển khai tăng cường quản lý, sử dụng hóa đơn điện tử, góp phần đẩy mạnh công tác chuyển đổi số (Công văn số 13064/UBND-KGVX ngày 11/12/2023 của UBND tỉnh); tăng số lượng giao dịch trên sàn thương mại điện tử Postmart, tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử; ...

c) Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông tham mưu triển khai tại tỉnh phương pháp đo lường kinh tế số, tỷ trọng kinh tế số/GRDP, sử dụng hệ thống đo lường kinh tế số ICT theo quý.

d) Phát triển kinh tế số tập trung vào các ngành, lĩnh vực có tiềm năng, lợi thế (du lịch, công nghiệp, logistics,...) phù hợp với quy hoạch, chiến lược phát triển và điều kiện của từng địa phương, giải quyết vấn đề của địa phương và hướng tới giải quyết vấn đề của các vùng kinh tế - xã hội. Nghiên cứu, tham khảo các nền tảng số dùng chung trong từng ngành, lĩnh vực trên Công Thông tin về nền tảng số của Bộ Thông tin và Truyền thông, dữ liệu về doanh nghiệp, sản phẩm, dịch vụ số trên phạm vi toàn quốc trong Cơ sở dữ liệu về công nghiệp ICT Việt Nam tại địa chỉ: makeinvietnam.mic.gov.vn phục vụ triển khai tại tỉnh.

đ) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến về doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh biết và sử dụng các nền tảng số chuyển đổi số doanh nghiệp tại địa chỉ: <https://smedx.vn> hoặc <https://smedx.mic.gov.vn>; hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện đánh giá mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp tại địa chỉ <https://dbi.gov.vn>.

e) Tăng cường tổ chức hội nghị, hội thảo về chuyển đổi số cho doanh nghiệp, nhằm tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận, tìm hiểu các sản phẩm công nghệ mới, qua đó lựa chọn áp dụng giải pháp phù hợp với quy mô hoạt động của mình, từng bước thúc đẩy chuyển đổi số trong doanh nghiệp. Kết hợp việc tổ chức các khóa tập huấn, hướng dẫn cho doanh nghiệp sử dụng các ứng dụng số, nền tảng số về hỗ trợ pháp lý, xúc tiến đầu tư, hợp tác thương mại phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, góp phần hình thành các chuỗi kết nối, hệ sinh thái phát triển ngành, lĩnh vực.

g) Đẩy mạnh mô hình liên kết giữa doanh nghiệp, trường đại học, viện nghiên cứu nhằm hình thành các mô hình kinh doanh, sản xuất, sản phẩm, dịch vụ mới. Ứng dụng công nghệ số, đặc biệt là công nghệ chuỗi khối, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn... trong tổ chức quản lý, phát triển kinh tế của tỉnh.

10. Xã hội số

a) Triển khai nhiệm vụ, giải pháp phát triển xã hội số tại Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa và các kế hoạch khác liên quan.

b) Triển khai phổ cập cho người dân sử dụng ứng dụng VNeID (danh tính số có giá trị tương đương thẻ Căn cước công dân): Tuyên truyền, thúc đẩy người dân thiết lập tài khoản VNeID, định danh mức độ 2; sử dụng tài khoản VNeID để đăng nhập, sử dụng dịch vụ số trên các hệ thống thông tin cung cấp dịch vụ công.

c) Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nhằm đẩy mạnh phát triển thanh toán không dùng tiền mặt ban hành tại Quyết định số 5019/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025. Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế tiếp tục triển khai các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 4205/KH-UBND ngày 12/5/2022 về hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục và bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh.

d) Triển khai phổ cập cho người dân sử dụng ứng dụng thanh toán số: Phối hợp với các ngân hàng, tổ chức tín dụng tiếp tục làm thẻ, ví điện tử cho người dân. Đối với các vùng, miền tiếp cận khó tới dịch vụ ngân hàng, địa phương phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông để triển khai dịch vụ Mobile Money, phát triển điểm kinh doanh và đơn vị chấp nhận thanh toán để người dân có thể nạp, rút, chuyển tiền và thanh toán bằng tài khoản Mobile Money mà không cần có tài khoản ngân hàng. Khuyến khích các cửa hàng, cửa hiệu, doanh nghiệp hỗ trợ thanh toán không dùng tiền mặt và có chính sách ưu đãi. Triển khai các sáng kiến thúc đẩy thanh toán số không dùng tiền mặt như: Làng số, xã số, chợ, khu phố không dùng tiền mặt, từ đó nhân rộng, lan tỏa kinh nghiệm.

đ) Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng và triển khai Đề án 06 trong việc tham gia thực hiện các hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng công nghệ số; đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người truy cập, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, sử dụng tài khoản VNeID để truy cập Cổng dịch vụ công; hướng dẫn người dân tham gia các khóa học về sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên Nền tảng học trực tuyến mở đại trà (MOOCs) của Bộ Thông tin và Truyền thông.

e) Triển khai phổ cập cho người dân trưởng thành sử dụng chữ ký số cá nhân: Phối hợp với các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ chữ ký số và tổ chức các chiến dịch cấp chữ ký số miễn phí cho người dân; khuyến khích các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp sử dụng chữ ký số để ký hợp đồng lao động.

g) Triển khai phổ cập cho người dân biết để chủ động tìm hiểu kiến thức an toàn, an ninh mạng cơ bản khi tham gia môi trường số; sử dụng các nền tảng, công cụ, tiện ích được cập nhật trên Công không gian mạng quốc gia tại địa chỉ khonggianmang.vn.

h) Đẩy nhanh tiến độ xây dựng Khu dân cư điện tử; nghiên cứu, tham khảo các kinh nghiệm hay, thực tiễn tốt về sử dụng công nghệ số thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số tại các vùng, miền nông thôn đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử về làng số tại địa chỉ langso.dx.gov.vn để đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động các Điểm hỗ trợ dịch vụ công trực tuyến được lựa chọn thí điểm; mô hình triển khai khu dân cư điện tử cần ứng dụng rộng rãi công nghệ số trong đời sống hàng ngày (giáo dục, y tế, phúc lợi xã hội, việc làm, sản xuất và tiêu thụ nông sản địa phương,...) và hoạt động tương tác với chính quyền địa phương.

i) Triển khai hiệu quả Chương trình phối hợp hoạt động giữa Sở Thông tin và Truyền thông và Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Khánh Hòa trong công tác thông tin, tuyên truyền; thúc đẩy thực hiện chuyển đổi số; các hoạt động nâng cao năng lực số cho thanh thiếu niên tỉnh; thúc đẩy văn hóa đọc trong thanh thiếu nhi; thúc đẩy phát triển lĩnh vực bưu chính, viễn thông trên địa bàn tỉnh.

IV. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

a) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền thông qua việc ứng dụng đa dạng các kênh truyền thông, nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân; giới thiệu, phổ biến để người dân biết và sử dụng các sản phẩm, dịch vụ, nền tảng công nghệ số đã được đánh giá, lựa chọn và công bố phục vụ Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số trên Cổng thông tin về chuyển đổi số quốc gia, tham gia các khóa học về kỹ năng số trên nền tảng học trực tuyến mở đại trà; khuyến khích người dân cài đặt và sử dụng các ứng dụng của tỉnh để tương tác với chính quyền.

b) Nâng cấp, tích hợp các tiện ích, ứng dụng cung cấp thông tin và hỗ trợ tương tác trực tuyến giữa người dân, doanh nghiệp với cơ quan nhà nước trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh, các cổng/trang TTĐT và các hệ thống thông tin khác của cơ quan nhà nước; tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI để hướng dẫn, hỗ trợ người dân, du khách, doanh nghiệp trên môi trường mạng.

c) Tích cực truyền thông quảng bá Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh, lợi ích và cách thức nộp/nhận hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến, đăng ký nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích trên các phương tiện thông tin đại chúng trong và ngoài tỉnh, trên mạng xã hội Facebook, Zalo, Youtube,...

d) Nâng cao chất lượng nội dung, thời lượng phát sóng các chương trình truyền thông về Chính phủ số, Chính quyền số, ATTT trên Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa; tổ chức các hội thảo, sự kiện về chuyển đổi số hàng năm.

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp

a) Tăng cường sự tham gia của doanh nghiệp trong các hoạt động: Tiếp nhận/trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích; thanh toán trực tuyến và hỗ trợ cá nhân, tổ chức thực hiện dịch vụ công.

b) Ưu tiên mua sắm, thuê dịch vụ các sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng của doanh nghiệp trong nước đáp ứng yêu cầu về an toàn, an ninh theo quy định cho các hệ thống thông tin phục vụ chuyển đổi số.

c) Chủ động liên kết, đẩy mạnh hợp tác với các doanh nghiệp, viện, trường, trung tâm nghiên cứu, các đối tác trong và ngoài nước để đào tạo nguồn nhân lực, tư vấn lập và triển khai các đề án/kế hoạch/chiến lược chuyển đổi số của tỉnh, ngành lĩnh vực.

d) Triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh liên quan đến chuyển đổi số thuộc các lĩnh vực, ngành ưu tiên và thế mạnh của tỉnh.

đ) Nghiên cứu, tham khảo những kinh nghiệm, mô hình hay, thể chế, chính

sách tốt đã triển khai tại các địa phương về chuyển đổi số, kinh tế số và xã hội số trên Cổng thông tin về chuyển đổi số quốc gia để tham mưu triển khai chuyển đổi số của tỉnh, ngành lĩnh vực.

e) Tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số đến các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

3. Triển khai ứng dụng hiệu quả các công nghệ số

a) Nghiên cứu, đề xuất đưa các ứng dụng công nghệ số như điện toán đám mây, dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo, chuỗi khối... vào các dự án, nhiệm vụ nền tảng, trong tâm phục vụ chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số.

b) Đề xuất triển khai thí điểm những nền tảng, giải pháp công nghệ mới; đánh giá hiệu quả để có cơ sở đề xuất lộ trình đầu tư hạ tầng kỹ thuật phù hợp, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số theo từng giai đoạn phát triển của tỉnh.

4. Thu hút nguồn lực CNTT

a) Triển khai thực hiện cơ chế về tài chính, phân đấu tỷ lệ chi cho chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trong năm đạt từ 1 - 1,5% tổng chi ngân sách nhà nước. Ưu tiên bố trí vốn đầu tư cho các dự án xây dựng hệ thống nền tảng, hạ tầng kỹ thuật và ATTT, vốn sự nghiệp cho các nhiệm vụ CNTT thuộc nhóm ưu tiên số 01, 02 tại Quyết định số 1495/QĐ-UBND ngày 29/6/2023 của UBND tỉnh.

b) Tạo điều kiện, thu hút các doanh nghiệp tham gia hoạt động thúc đẩy chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước (thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, nguồn tài chính từ khu vực tư).

c) Kêu gọi nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương qua các chương trình, dự án triển khai theo ngành dọc từ Trung ương đến địa phương; các chương trình mục tiêu quốc gia; các chương trình, dự án khác.

d) Huy động nguồn vốn từ doanh nghiệp, nhà tài trợ, các tổ chức trong và ngoài nước có nhu cầu đầu tư, hỗ trợ chuyển đổi số cho tỉnh.

5. Tăng cường hợp tác quốc tế

a) Đẩy mạnh hợp tác, học tập kinh nghiệm quốc tế và tranh thủ sự giúp đỡ của các nước, tổ chức quốc tế và các tập đoàn mạnh về chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số.

b) Tăng cường mối quan hệ hợp tác quốc tế để quảng bá, tạo thị trường cho các sản phẩm, dịch vụ Chính phủ số, Chính quyền số của các doanh nghiệp số trên địa bàn tỉnh, trong nước thông qua các hội thảo, tọa đàm, diễn đàn quốc tế.

V. DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN

Danh mục các dự án, nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa năm 2024 (chi tiết tại Phụ lục II, III kèm theo).

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Tổng kinh phí thực hiện các dự án, nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số năm 2024 dự kiến là: 438.819,9 triệu đồng.

Trong đó:

- Ngân sách Trung ương: 0 triệu đồng.
- Ngân sách địa phương: 438.819,9 triệu đồng (vốn đầu tư công: 300.733 triệu đồng, kinh phí chi thường xuyên: 138.086,9 triệu đồng).
- Vốn khác: 0 triệu đồng.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa

Theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này và định kỳ báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này. Hướng dẫn, có ý kiến chuyên môn đối với các kế hoạch, đề án, dự án, nhiệm vụ triển khai Kế hoạch; tổng hợp thông tin, số liệu về tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch.

b) Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 1726/QĐ-UBND ngày 24/7/2023 của UBND tỉnh; tổ chức đánh giá mức độ chuyển đổi số của tỉnh theo Quyết định số 922/QĐ-BTTTT ngày 20/5/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt Đề án “Xác định Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và của quốc gia”.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng trong quá trình thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

d) Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin đại chúng tăng cường và đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kiên thức về chuyển đổi số trong xã hội.

đ) Chỉ đạo các doanh nghiệp dịch vụ viễn thông, CNTT tăng cường nâng cao chất lượng dịch vụ bảo đảm các yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật CNTT, viễn thông và an toàn, an ninh thông tin.

e) Phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp tham gia các hoạt động chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước, phát triển kinh tế số, xã hội số theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

g) Chủ trì, phối hợp với các các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Mục III Kế hoạch này (*khoản 1.1; điểm b khoản 1.2; điểm c khoản 2; điểm a, b, c, d khoản 3; điểm c khoản 4; điểm a khoản 5; điểm a, b khoản 6; điểm a, c, d khoản 7; điểm c khoản 9; điểm i khoản 10*).

h) Tổ chức công tác kiểm tra, giám sát, hướng dẫn, hỗ trợ các ngành, địa phương triển khai các nhiệm vụ được giao, kịp thời báo cáo UBND tỉnh xử lý, tháo gỡ khó khăn trong quá trình triển khai.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, tham mưu UBND tỉnh cân đối,

bố trí vốn đầu tư công để triển khai các dự án ứng dụng CNTT, chuyển đổi số theo quy định pháp luật đầu tư công.

b) Chủ trì, phối hợp với các các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện nhiệm vụ tại điểm k khoản 8 Mục III Kế hoạch này.

4. Sở Tài chính

Sở Tài chính tổng hợp, cân đối kinh phí để tham mưu trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số tại Kế hoạch này theo đúng quy định.

5. Sở Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông triển khai các nội dung phối hợp giữa cơ quan Nội vụ và cơ quan Thông tin và Truyền thông để gắn kết hoạt động chuyển đổi số, xây dựng Chính quyền số với công tác CCHC.

b) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông thẩm định việc bố trí bổ sung viên chức và sắp xếp nhân sự cho các đơn vị sự nghiệp trực thuộc (Trung tâm Phục vụ hành chính công, Trung tâm CNTT và Dịch vụ hành chính công trực tuyến).

c) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu các chính sách ưu đãi, thu hút nguồn nhân lực CNTT, thuê chuyên gia chuyển đổi số có trình độ cao đáp ứng nhu cầu công việc về công tác tại tỉnh; cơ chế chính sách đãi ngộ, đào tạo nâng cao và sử dụng đội ngũ cán bộ chuyên trách về CNTT.

d) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh xây dựng và triển khai phương án đào tạo, tập huấn cho CBCCVC các cấp về chuyển đổi số, Chính quyền số, kỹ năng số, ATTT mạng,...

đ) Thực hiện tốt công tác đánh giá thi đua khen thưởng của các cơ quan, địa phương, trong đó có lồng ghép các nội dung đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ quan, của tỉnh để thực hiện đánh giá, xếp loại thi đua.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu bố trí nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ để triển khai các hoạt động ứng dụng CNTT, chuyển đổi số.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc lĩnh vực CNTT, chuyển đổi số đã được phê duyệt trong năm.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức kiểm tra nội dung, tiến độ triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc lĩnh vực CNTT và truyền thông; tổng hợp báo cáo kết quả triển khai ứng dụng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc lĩnh vực CNTT, chuyển đổi số vào thực tiễn quản lý.

7. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, đơn vị khác liên quan

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và các nhiệm vụ được giao tại Mục III (điểm a

khoản 1.2, khoản 1.3, điểm a, b, d, đ khoản 2; điểm đ, e khoản 3; điểm a, b, d, đ, e khoản 4; điểm b, c, d, đ khoản 5; điểm c, d, đ khoản 6; điểm b, đ, e, g, h khoản 7; khoản 8; điểm a, b, d, đ, e, g khoản 9; điểm a, b, c, d, đ, e, g, h khoản 10) và các dự án, nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số tại Mục V Kế hoạch này, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố cụ thể hóa vào Kế hoạch chuyển đổi số năm 2024 của đơn vị và tổ chức thực hiện, bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế nhằm góp phần đạt các chỉ tiêu đã đề ra.

b) Triển khai nhiệm vụ được giao để nâng cao chỉ số được giao chủ trì, phối hợp tại Kế hoạch Nâng cao chỉ số chuyển đổi số (DTI) tỉnh Khánh Hòa năm 2024; thực hiện đánh giá mức độ chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh theo Bộ chỉ số được ban hành tại Quyết định số 1726/QĐ-UBND ngày 24/7/2023 của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

c) Tổ chức triển khai các dự án, nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số (công tác lập, thẩm định, phê duyệt dự án/nhiệm vụ, lựa chọn nhà thầu, triển khai và nghiệm thu hợp đồng,...) bảo đảm đúng quy định của pháp luật; quan tâm công tác rà soát, đánh giá hiện trạng để làm cơ sở xác định nhu cầu đầu tư nhằm tăng cường tiết kiệm và hiệu quả đầu tư; chủ động nghiên cứu các định mức, kinh tế kỹ thuật lĩnh vực CNTT và các lĩnh vực khác phục vụ xây dựng dự toán chi phí đầu tư, đảm bảo tuân thủ quy định về quản lý dự án đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và hướng dẫn của các cơ quan chuyên môn.

d) Thực hiện báo cáo kết quả triển khai Kế hoạch này về Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

8. Đòi Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa, Báo Khánh Hòa, Cổng Thông tin điện tử tỉnh Khánh Hòa

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kiến thức về CNTT, chuyển đổi số trong xã hội; tăng cường thời lượng tuyên truyền, phổ biến các hoạt động ứng dụng CNTT và truyền thông tại địa phương.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị báo cáo về UBND tỉnh (thông qua Sở Thông tin và Truyền thông) để xem xét, chỉ đạo, hướng dẫn kịp thời./.

Nơi nhận:

- Bộ TTTT (để b/c);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch và các PCTUBND tỉnh (để b/c);
- Các sở, ban, ngành;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh;
- Cơ quan ngành dọc trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Đài PT&TH, Báo Khánh Hòa, Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu VT, ĐL, LH, TNT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đinh Văn Thiệu

Phụ lục I
DANH MỤC VĂN BẢN LĨNH VỰC CNTT, CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2024
(Kèm theo Kế hoạch số 110/KH-UBND ngày 29/01/2024
của UBND tỉnh Khánh Hòa)

Stt	Tên văn bản	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình UBND tỉnh
1	Kế hoạch Ứng phó sự cố, bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2024	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Kế hoạch 12830/KH-UBND ngày 04/12/2023 của UBND tỉnh
2	Quyết định giao chỉ tiêu hồ sơ trực tuyến toàn trình năm 2024	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Tháng 3/2024
3	Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa năm 2024	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sau khi có kế hoạch của BCD CDS quốc gia
4	Quyết định ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống hợp trực tuyến của tỉnh Khánh Hòa (thay thế Quyết định số 680/QĐ-UBND ngày 24/3/2023 của UBND tỉnh)	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND xã, phường, thị trấn	Tháng 6/2023
5	Kế hoạch Nâng cao chỉ số chuyển đổi số (DTI) tỉnh Khánh Hòa năm 2024	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh, cơ quan ngành dọc Trung ương; các trường đại học, cao đẳng	Tháng 6/2024
6	Phê duyệt Đề án triển khai mô hình đô thị thông minh tại địa phương: Cam Ranh, Ninh Hòa, Cam Lâm.	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông; Sở, ban, ngành	Tháng 6/2024
7	Kế hoạch chuyển đổi số năm 2024 của các cơ quan, đơn vị, địa phương	Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông	Tháng 3/2024

Stt	Tên văn bản	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình UBND tỉnh
8	Kế hoạch triển khai dữ liệu mở tỉnh Khánh Hòa	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Tháng 10/2024
9	Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa năm 2025	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh, cơ quan ngành dọc Trung ương	Tháng 12/2024
10	Các Chương trình, đề án, kế hoạch, quyết định, quy chế nhằm tổ chức triển khai chuyển đổi số tại các ngành, lĩnh vực.	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND xã, phường, thị trấn		Năm 2024
11	Văn bản của UBND tỉnh triển khai một số nội dung về quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (thay thế Công văn số 4921/UBND-KGVX ngày 07/6/2021)	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Tháng 02/2024

Phụ lục II
DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CNTT, CHUYỂN ĐỔI SỐ SỬ DỤNG VỐN ĐẦU TƯ NĂM 2024
(Kèm theo Kế hoạch số 1107/KH-UBND ngày 29/01/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

Đơn vị tính: Triệu đồng.

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Mục tiêu, nội dung đầu tư (dự kiến)	Thời gian thực hiện	Tổng mức đầu tư (dự kiến)				Kinh phí đã giải ngân năm 2023	Nội dung thực hiện năm 2024	Nhu cầu kinh phí năm 2024	
					Tổng số	Trong đó:						
						NS tỉnh	NS cấp huyện	Khác (TW, ODA,...)				
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	
A	Dự án thuộc Danh mục dự án, nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2023 - 2025 (tại Quyết định số 1495/QĐ-UBND ngày 29/6/2023 của UBND tỉnh)					675.620	584.420	91.200	0	852		256.749
I	DỰ ÁN ĐÃ CÓ TRONG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN 2021 - 2025 (NGHỊ QUYẾT SỐ 131/NQ-HĐND NGÀY 09/12/2022 CỦA HĐND TỈNH)					156.392	156.392	0	0	585		125.749
1	Đầu tư bổ sung hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ triển khai Đề án “Phát triển ứng dụng về dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	Sở Thông tin và Truyền thông	Đầu tư bổ sung hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin tại Trung tâm dữ liệu tỉnh, bảo đảm cung cấp đủ hạ tầng công nghệ thông tin cho việc kết nối, tích hợp giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các hệ thống thông tin của tỉnh, phục vụ triển khai hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ Đề án “Phát triển ứng dụng về dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa: Cung cấp, lắp đặt các trang thiết bị công nghệ thông tin tại Trung tâm dữ liệu tỉnh và cài đặt dịch vụ trên thiết bị công nghệ thông tin	2024 - 2025	15.000	15.000			0	Điều chỉnh chủ trương đầu tư (tổng mức đầu tư, thời gian thực hiện), phê duyệt dự án và tổ chức triển khai các gói thầu	15.000	
2	Xây dựng Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh Khánh Hòa (giai đoạn 01)	Sở Thông tin và Truyền thông	Xây dựng, hình thành các hệ thống phần mềm và cơ sở dữ liệu phục vụ hoạt động của Trung tâm giám sát điều hành thông minh tỉnh Khánh Hòa đáp ứng các quy định chuyên môn, bảo đảm cho việc kết nối, tích hợp thu thập, chuẩn hóa, phân tích, xử lý các nguồn thông tin, dữ liệu của tỉnh từ đó đưa ra các báo cáo, thống kê trực tuyến, kịp thời, chính xác, phục vụ cho việc giám sát, điều hành và ra quyết định của các cấp lãnh đạo trong hoạt động quản lý nhà nước; Phát triển 06 phần mềm nội bộ; xây dựng nguồn dữ liệu phục vụ hoạt động của Trung tâm; đầu tư thiết bị công nghệ thông tin và phần	2022 - 2024	55.027	55.027			0	Phê duyệt dự án và tổ chức lựa chọn, triển khai các gói thầu	55.027	

			mềm thương mại phục vụ vận hành hệ thống phần mềm và cơ sở dữ liệu; tổ chức đào tạo và chuyên giao quản lý, vận hành các phần mềm và cơ sở dữ liệu;...								
3	Thiết lập Trung tâm điều hành thông tin hỗ trợ khách du lịch	Sở Du lịch	Tập trung hỗ trợ thông tin điểm đến cho du khách, cho phép kết nối thông tin các hệ thống thông tin khác và mạng xã hội để hỗ trợ du khách. Tiếp nhận, điều hành và xử lý các tình huống khẩn cấp hỗ trợ du khách hướng đến môi trường du lịch thông minh hơn, an toàn hơn cho du khách. Giám sát bảo đảm an ninh, an toàn trong du lịch cho du khách. Xây dựng phần mềm “Hệ thống quản lý thông tin du lịch” tại Sở Du lịch; Đào tạo, hướng dẫn sử dụng phần mềm và Mua sắm trang thiết bị nhằm nâng cao năng lực của Phòng Hỗ trợ khách du lịch, Trung tâm thông tin xúc tiến du lịch thuộc Sở Du lịch	2022 - 2024	4.728	4.728			155	Toàn bộ dự án	4.573
4	Xây dựng hệ thống phần mềm Quản trị nhà trường	Trường CĐ KTCN Nha Trang	Xây dựng hoàn thiện hệ thống phần mềm quản trị nhà trường của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang nhằm thực hiện chuyển đổi số, số hóa dữ liệu quản lý đào tạo và dạy học trực tuyến trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp	2022 - 2024	2.000	2.000			0	Toàn bộ dự án	2.000
5	Nâng cấp trang thiết bị phục vụ giảng dạy và công tác quản lý Trường Đại học Khánh Hòa	Trường Đại học Khánh Hòa	Hạng mục đầu tư thuộc lĩnh vực CNTT (Hệ thống CNTT và phụ trợ thuộc hạng mục Thiết bị phòng học Stem; Phòng thực hành tin học; Xây dựng hệ thống E-Learning; Hệ thống phần mềm quản lý; Thiết bị Phòng máy chủ, hệ thống lưu trữ dữ liệu và hệ thống mạng có dây, không dây tại 02 cơ sở; Hệ thống thiết bị họp trực tuyến và các thiết bị CNTT tại các hạng mục khác...).	2022 - 2025	59.925	59.925			0	Phê duyệt dự án và tổ chức triển khai các gói thầu	30.000
6	Lắp đặt hệ thống camera giám sát vận hành tại các hồ chứa nước do Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Khánh Hòa quản lý	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Mua sắm và lắp đặt 24 trạm camera giám sát vận hành tại 08 hồ chứa nước; lắp đặt 16 bộ màn hình hiển thị hình ảnh thu được từ camera tại các cơ quan, đơn vị liên quan; 24 Sim 4G và các thiết bị phụ trợ khác	2022 - 2024	2.063	2.063			430	Toàn bộ dự án	1.500
7	Đầu tư và phát triển thư viện tỉnh theo mô hình thư viện số và thư viện tự động hóa	Sở Văn hóa và Thể thao	Xây dựng Thư viện tỉnh Khánh theo mô hình thư viện số và thư viện tự động hóa: - Cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất Thư viện tỉnh nhằm đáp ứng đầy đủ các phân khu chức năng phục vụ độc giả sử dụng dịch vụ tại thư viện; mua sắm trang thiết bị đáp ứng với không gian phục vụ bạn đọc theo hướng	2022 - 2024	17.649	17.649			0	Toàn bộ dự án	17.649

			không gian sáng tạo và mở. - Đầu tư mua sắm máy móc, thiết bị chuyên dùng thực hiện dự án thư viện số và thư viện tự động hóa; mua sắm thiết bị hạ tầng công nghệ thông tin								
II	DỰ ÁN TRIỂN KHAI QUYẾT ĐỊNH 909/QĐ-UBND CỦA UBND TỈNH				469.060	377.860	91.200	0	0		106.000
	<i>Dự án các ngành, lĩnh vực trọng tâm</i>				<i>469.060</i>	<i>377.860</i>	<i>91.200</i>	<i>0</i>	<i>0</i>		<i>106.000</i>
8	Xây dựng Kho dữ liệu dùng chung tỉnh Khánh Hòa	Sở Thông tin và Truyền thông	Xây dựng Kho dữ liệu dùng chung tỉnh Khánh Hòa: - Tích hợp với Cổng dữ liệu quốc gia (data.gov.vn); các cơ sở dữ liệu quốc gia và các hệ thống dữ liệu của tỉnh; thực hiện chia sẻ, tích hợp dữ liệu thông suốt giữa các cơ quan nhà nước, hình thành các cơ sở dữ liệu dự báo, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp lãnh đạo; - Xây dựng và vận hành kênh cung cấp thông tin, dữ liệu mở phục vụ người dân và doanh nghiệp, tiến tới hình thành các bộ dữ liệu mở có chất lượng và giá trị khai thác cao, thúc đẩy phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số	2024 - 2025	30.000	30.000			0	Giai đoạn chuẩn bị đầu tư và tổ chức triển khai các gói thầu	10.000
9	Xây dựng ứng dụng (app) tương tác phục vụ người dân tỉnh Khánh Hòa (KhanhHoa Citizen)	Sở Thông tin và Truyền thông	Xây dựng và đưa vào sử dụng ứng dụng (app) tương tác KhanhHoa Citizen phục vụ người dân tỉnh Khánh Hòa, là ứng dụng kết nối, tích hợp và sử dụng trực tiếp dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, các hệ thống thông tin nền tảng, dùng chung và chuyên ngành trên phạm vi toàn tỉnh để cung cấp thông tin kinh tế - xã hội, dịch vụ xác thực định danh điện tử, dịch vụ hành chính công, dịch vụ công ích, dịch vụ dữ liệu mở, kho dữ liệu cá nhân, kết nối các cộng đồng dân cư, cung cấp các phương thức và dịch vụ tương tác trực tiếp giữa người dân với chính quyền và các tiện ích mở rộng khác	2024 - 2025	15.000	15.000			0	Giai đoạn chuẩn bị đầu tư và tổ chức triển khai các gói thầu	10.000
10	Hệ thống kho dữ liệu và phần mềm nghiệp vụ ngành du lịch	Sở Du lịch	Xây dựng Kho dữ liệu dùng chung Sở Du lịch (tạo lập dữ liệu ban đầu cho kho - Tích hợp, thu thập dữ liệu thông qua API, biểu mẫu, dữ liệu từ hệ thống số hoá, cập nhật thông tin - Làm sạch - Chuẩn hoá - Chia sẻ). Xây dựng hệ thống quản lý, chia sẻ dữ liệu và dịch vụ dùng chung Sở Du lịch qua trực tích hợp LGSP, NGSP. Xây dựng hệ thống thu thập thông tin doanh nghiệp. Xây dựng hệ thống theo dõi báo chí và mạng xã hội. Đầu tư trang thiết bị, máy chủ vận hành hệ thống	2024 - 2026	15.000	15.000			0	Giai đoạn chuẩn bị đầu tư và tổ chức triển khai các gói thầu (tạm ứng)	5.000

11	Hệ thống du lịch thông minh hỗ trợ du khách	Sở Du lịch	Xây dựng CSDL phục vụ du lịch thông minh, tập trung vào các nhóm thông tin, dữ liệu về hướng dẫn viên du lịch, tài nguyên du lịch, doanh nghiệp lữ hành, cơ sở dịch vụ, lưu trú. Số hóa điểm đến, tạo lập CSDL quảng bá du lịch (các sản phẩm, dịch vụ, điểm đến, tour du lịch). Xây dựng hệ thống ứng dụng du lịch thông minh trên nền tảng WebGIS & Mobile phục vụ du khách với các tính năng chính là quảng bá thông tin du lịch; Tham quan trải nghiệm tour 3D/360; Cập nhật thông tin dịch vụ của doanh nghiệp và cơ quan quản lý. Giám sát các hoạt động du lịch và phân tích dữ liệu thông minh. Tích hợp, chia sẻ thông tin với các hệ thống qua trực tích hợp LGSP và GIS du lịch Khánh Hòa. Đầu tư trang thiết bị, máy chủ vận hành hệ thống	2024 - 2025	30.000	30.000			0	Giai đoạn chuẩn bị đầu tư	1.000
12	Xây dựng Hệ thống thư viện điện tử ngành tài nguyên và môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	Quản lý thống nhất, bảo quản an toàn và tổ chức sử dụng có hiệu quả tài liệu lưu trữ điện tử hình thành trong quá trình hoạt động của các cơ quan nhà nước các lĩnh vực ngành tài nguyên và môi trường. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong việc tiếp cận và sử dụng tài liệu lưu trữ của các cơ quan nhà nước. Xây dựng cơ sở dữ liệu đặc tả và số hóa tài liệu lưu trữ có tần suất sử dụng cao phục vụ độc giả sử dụng tài liệu trực tuyến. Tích hợp cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử vào Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử Lưu trữ nhà nước, Lưu trữ lịch sử cấp tỉnh và Lưu trữ chuyên ngành	2024 - 2025	14.900	14.900			0	Giai đoạn chuẩn bị đầu tư và tổ chức triển khai các gói thầu	5.000
13	Xây dựng Công dữ liệu ngành tài nguyên và môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	Cung cấp, chia sẻ dữ liệu tài nguyên và môi trường phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công. Công khai dữ liệu tài nguyên và môi trường theo quy định phục vụ việc khai thác, sử dụng của cá nhân, tổ chức. Xây dựng nền tảng, hệ thống phần mềm phục vụ việc tích hợp, kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu TNMT. Đầu tư hạ tầng Công nghệ thông tin đảm bảo việc triển khai hệ thống	2024 - 2025	5.000	5.000			0	Giai đoạn chuẩn bị đầu tư và tổ chức triển khai các gói thầu	3.000
14	Đầu tư hạ tầng để triển khai thí điểm trang bị hệ thống thông tin quản lý bệnh viện thông minh, Bệnh án điện tử	Sở Y tế	Đầu tư hạ tầng CNTT, đảm bảo triển khai các hệ thống thông tin quản lý, ứng dụng phục vụ chuyển đổi số tại bệnh viện Ung bướu tỉnh Khánh Hòa đạt mức 6 theo Thông tư 54/2017/TT-BYT. Hạ tầng đáp ứng triển khai được Bệnh án điện tử tuân thủ theo Thông tư 46/2018/TT-BYT. Hệ thống thông tin đảm bảo an toàn,	2024 - 2025	13.600	13.600			0	Giai đoạn chuẩn bị đầu tư và tổ chức triển khai các gói thầu	5.000

	(EMR) cho bệnh viện Ung Bướu		đạt mức độ 2 phù hợp với quy định của Nghị định 85/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ								
15	Đầu tư hạ tầng triển khai thí điểm trang bị hệ thống thông tin quản lý bệnh viện thông minh, Bệnh án điện tử (EMR) cho bệnh viện Yersin Nha Trang	Sở Y tế	Đầu tư hạ tầng CNTT, đảm bảo triển khai các hệ thống thông tin quản lý, ứng dụng phục vụ chuyển đổi số tại bệnh viện Yersin Nha Trang đạt mức 6 theo Thông tư 54/2017/TT-BYT; đáp ứng triển khai được Bệnh án điện tử tuân thủ theo Thông tư 46/2018/TT-BYT của Bộ Y tế. Hệ thống thông tin đảm bảo an toàn, đạt mức độ 2 phù hợp với quy định của Nghị định 85/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ	2024 - 2025	13.300	13.300			0	Giai đoạn chuẩn bị đầu tư và tổ chức triển khai các gói thầu	5.000
16	Đầu tư mua sắm hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ cho công tác chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Tăng cường đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin đảm bảo tiêu chuẩn an toàn thông tin, an ninh mạng, đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu với hệ thống dữ liệu quốc gia về giáo dục nghề nghiệp, việc làm... phục vụ công tác quản lý, điều hành của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp	2024 - 2025	8.100	8.100			0	Giai đoạn chuẩn bị đầu tư và tổ chức triển khai các gói thầu	3.000
17	Xây dựng hệ thống phần mềm Quản trị dùng chung của các trường trung cấp công lập	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Xây dựng hệ thống quản trị nhà trường dùng chung cho các trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh nhằm thực hiện chuyển đổi số, số hóa dữ liệu quản lý đào tạo và dạy học trực tuyến của các trường	2024 - 2025	3.000	3.000			0	Giai đoạn chuẩn bị đầu tư và tổ chức triển khai các gói thầu	1.000
18	Xây dựng Hệ thống thông tin quản lý ngành nông nghiệp (giai đoạn 01)	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Hệ thống thông tin quản lý ngành nông nghiệp Khánh Hòa giai đoạn 01, gồm có: - Xây dựng Cơ sở dữ liệu và phần mềm quản lý các lĩnh vực của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn bao gồm: Chăn nuôi và thú y, trồng trọt và bảo vệ thực vật, thủy sản, phát triển nông thôn, nông thôn mới, khuyến nông, nước sạch nông thôn, các dữ liệu khác của ngành... - Xây dựng công nghệ thông tin cơ sở dữ liệu về nông nghiệp, tích hợp tất cả các cơ sở dữ liệu thành phần, các dịch vụ công lĩnh vực nông nghiệp, các văn bản, chủ trương, chính sách về nông nghiệp để công khai phục vụ nhu cầu thông tin đầy đủ, kịp thời tới người dân, tổ chức, doanh nghiệp và chia sẻ các dịch vụ dữ liệu của tỉnh và được kết nối chia sẻ thông tin với hệ thống GIS Khánh Hòa - Hạ tầng vận hành hệ thống thông tin	2024 - 2026	30.000	30.000			0	Giai đoạn chuẩn bị đầu tư	0
19	Hệ thống thông tin địa lý lĩnh vực lâm nghiệp	Sở Nông nghiệp	Xây dựng hệ thống thông tin địa lý lĩnh vực Lâm nghiệp, kết nối với hệ thống GIS Khánh Hòa và hệ	2024 -	14.960	14.960			0	Giai đoạn chuẩn bị đầu	0

		và Phát triển nông thôn	thống địa lý lĩnh vực nông nghiệp phục vụ công tác quản lý và bảo vệ rừng;... Xây dựng ứng dụng di động (AppMobile) phục vụ công tác tuần tra, thu thập thông tin tuần tra, đa dạng sinh học; tích hợp công nghệ viễn thám và xử lý ảnh tự động nhằm theo dõi, giám sát 24/7; thiết bị UAV phục vụ công tác tuần tra, bảo vệ rừng	2025							0	tư	
20	Dự án xây dựng Trung tâm quản lý, điều hành giao thông công cộng tỉnh Khánh Hòa	Sở Giao thông vận tải	Xây dựng Trung tâm quản lý, điều hành Giao thông công cộng; Đầu tư xây dựng Trung tâm điều hành giao thông công cộng; đầu tư hệ thống cảm biến giao thông; đầu tư xây dựng hệ thống giám sát, thống kê, phân tích, xử lý phục vụ quản lý ngành giao thông;...	2024 - 2026	105.000	105.000					0	Giai đoạn chuẩn bị đầu tư	5.000
21	Đầu tư Trung tâm Điều hành đô thị thông minh thành phố Nha Trang (giai đoạn 1)	UBND TP Nha Trang	Xây dựng phòng điều hành đô thị thông minh thành phố Nha Trang; Đầu tư trang thiết bị phòng máy chủ đô thị thông minh thành phố Nha Trang; Triển khai ứng dụng IOC mềm trên nền tảng web; Triển khai ứng dụng IOC mềm trên nền tảng di động	2024 - 2025	17.000		17.000				0	Giai đoạn chuẩn bị đầu tư; tổ chức triển khai các gói thầu	5.000
22	Đầu tư nền tảng hạ tầng phục vụ đô thị thông minh thành phố Nha Trang (giai đoạn 1)	UBND TP Nha Trang	Đầu tư xây dựng Trung tâm dữ liệu cho thành phố Nha Trang tích hợp hệ thống giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) cho thành phố Nha Trang; Hệ thống giám sát an ninh trật tự công cộng, an toàn giao thông cho thành phố Nha Trang; Triển khai Kho dữ liệu đô thị thành phố Nha Trang; Trang bị, nâng cấp máy tính, các thiết bị đầu cuối phục vụ các hoạt động ứng dụng CNTT ở các cấp trên địa bàn thành phố	2024 - 2025	50.000	50.000					0	Giai đoạn chuẩn bị đầu tư; tổ chức triển khai các gói thầu	20.000
23	Đầu tư các hệ thống thông tin chuyên ngành, tiện ích, dịch vụ đô thị thông minh (giai đoạn 1)	UBND TP Nha Trang	Kết nối thông tin quản lý, công khai quy hoạch đô thị và tích hợp vào Đô thị thông minh thành phố Nha Trang; Kết nối thông tin hạ tầng kỹ thuật đô thị và tích hợp vào Đô thị thông minh thành phố Nha Trang; Đầu tư mở rộng hệ thống quản lý vi phạm hành chính trên các lĩnh vực thuộc quyền quản lý của thành phố Nha Trang	2024 - 2025	9.000		9.000				0	Giai đoạn chuẩn bị đầu tư; tổ chức triển khai các gói thầu	2.000
24	Đầu tư xây dựng Trung tâm điều hành ĐTTM (IOC)	UBND TP Cam Ranh	Hệ thống thông tin hỗ trợ quản lý, chỉ đạo điều hành: Phân tích tổng hợp và thống kê các chỉ tiêu về kinh tế xã hội trên địa bàn thành phố, làm cơ sở cho công tác tham mưu và hỗ trợ ra quyết định kịp thời; giám sát các hoạt động về dịch vụ công trực tuyến nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp; lắng nghe mạng xã hội. Hệ thống bản đồ số quản lý ĐTTM bao gồm các lớp thông tin về cấp điện, hạ tầng cấp nước, thoát nước, hạ tầng viễn thông, cây xanh, chiếu sáng, phòng	2024 - 2026	38.000	10.000	28.000				0	Giai đoạn chuẩn bị đầu tư; tổ chức triển khai các gói thầu	10.000

			cháy chữa cháy,... Đầu tư phần mềm nền tảng ĐTTM SCP (Smart City Platform); xây dựng nền tảng dữ liệu lớn Big Data thành phố Cam Ranh; tích hợp dữ liệu từ các hệ thống giám sát đô thị (camera giám sát an ninh trật tự, kiosk du lịch, dữ liệu quan trắc môi trường, quan trắc nông nghiệp, thủy sản...), các CSDL dùng chung và chuyên ngành của tỉnh, các CSDL dùng chung và chuyên ngành của thành phố, các nền tảng IOT,...; chia sẻ dữ liệu với các CSDL dùng chung và chuyên ngành của tỉnh, các hệ thống ứng dụng dùng chung và chuyên ngành của thành phố								
25	Đầu tư xây dựng màn hình LED phục vụ công tác tuyên truyền	UBND TP Cam Ranh	Đầu tư 01 màn hình LED cỡ lớn cấp thành phố kết nối với Hệ thống thông tin nguồn của tỉnh, thông qua mạng lưới Internet/Intranet hoặc sim 3G/4G để nhận thông tin tuyên truyền, phổ biến đến người dân. Đầu tư 15 màn hình LED cỡ nhỏ 15 xã, phường kết nối với Hệ thống thông tin nguồn của tỉnh, thông qua mạng lưới Internet/Intranet hoặc sim 3G/4G để nhận thông tin tuyên truyền, phổ biến đến người dân	2024	1.000		1.000		0	Toàn bộ nhiệm vụ	1.000
26	Xây dựng Trung tâm điều hành đô thị thông minh IOC đa nhiệm huyện Cam Lâm	UBND huyện Cam Lâm	Hệ thống thông tin hỗ trợ quản lý, chỉ đạo điều hành: Phân tích tổng hợp và thống kê các chỉ tiêu về kinh tế xã hội trên địa bàn huyện; Giám sát các hoạt động về dịch vụ công trực tuyến, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp; Lắng nghe mạng xã hội; Hệ thống bản đồ số quản lý ĐTTM bao gồm các lớp thông tin về cấp điện, hạ tầng cấp nước, thoát nước, hạ tầng viễn thông, cây xanh, chiếu sáng, phòng cháy chữa cháy,... Đầu tư phần mềm nền tảng ĐTTM SCP (Smart City Platform); Xây dựng nền tảng dữ liệu lớn Big Data huyện Cam Lâm; Xây dựng nền tảng dịch vụ tích hợp chia sẻ; Tích hợp dữ liệu từ các hệ thống giám sát đô thị (camera giám sát an ninh trật tự, kiosk du lịch, dữ liệu quan trắc môi trường, quan trắc nông nghiệp, thủy sản...), các CSDL dùng chung và chuyên ngành của tỉnh, các CSDL dùng chung và chuyên ngành của huyện, các nền tảng IOT,... Chia sẻ dữ liệu với các CSDL dùng chung và chuyên ngành của tỉnh, các hệ thống ứng dụng dùng chung và chuyên ngành của huyện; Hệ thống ứng dụng quản lý dữ liệu nghiệp vụ chuyên ngành huyện Cam Lâm	2024 - 2026	38.700	10.000	28.700		0	Giai đoạn chuẩn bị đầu tư; lựa chọn nhà thầu	15.000

27	Xây dựng Trung tâm Điều hành đô thị thông minh thị xã Ninh Hòa	UBND thị xã Ninh Hòa	Theo nội dung Đề án “Xây dựng thị xã Ninh Hòa trở thành đô thị thông minh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”	2024 - 2025	17.500	10.000	7.500		0	Giai đoạn chuẩn bị đầu tư	0
III	DỰ ÁN KHÁC THEO CHỈ ĐẠO CỦA TỈNH ỦY VÀ UBND TỈNH				50.168	50.168	0	0	267,0		25.000
28	Xây dựng Hệ thống thông tin lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy	Văn phòng Tỉnh ủy	Xây dựng Hệ thống thông tin lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy Khánh Hòa gồm các phân hệ phần mềm và cơ sở dữ liệu, đáp ứng các quy định chuyên môn, bảo đảm cho việc kết nối, tích hợp thu thập, chuẩn hóa, phân tích, xử lý các nguồn thông tin, dữ liệu của tỉnh kịp thời, chính xác, phục vụ tốt các hoạt động về báo cáo, thống kê trực tuyến, phục vụ cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy và ra quyết định lãnh đạo trong hoạt động của Đảng bộ tỉnh	2023 - 2025	23.030	23.030			267,032	Phê duyệt dự án và tổ chức triển khai các gói thầu	15.000
29	Phiên tòa trực tuyến tại các điểm cầu thuộc tỉnh Khánh Hòa	Tòa án tỉnh	Nội dung dự kiến: Lắp đặt trang thiết bị hội nghị trực tuyến cho các phòng xét xử trực tuyến tại Tòa án nhân dân tỉnh, UBND tỉnh và Tòa án nhân dân, UBND các huyện, thị xã, thành phố, tại các trại tạm giam, tạm giữ trên địa bàn tỉnh	2024 - 2025	12.138	12.138			0	Phê duyệt dự án và tổ chức triển khai các gói thầu	10.000
30	Xây dựng Kho dữ liệu kinh tế tỉnh (Giai đoạn 1)	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Giai đoạn 1: CSDL Đăng ký kinh doanh tỉnh; CSDL dự án vốn ngân sách và các dịch vụ khai thác phục vụ người dân và doanh nghiệp	2024 - 2025	15.000	15.000			0	Giai đoạn chuẩn bị đầu tư	0
B	Dự án phát sinh mới đã được UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư dự án (dự kiến sẽ bổ sung, cập nhật vào Danh mục dự án, nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2023 - 2025)				43.984	43.984	0	0	0		43.984
31	Nâng cấp hệ thống camera và thiết bị tại Trung tâm Chỉ huy Công an tỉnh	Công an tỉnh	Nâng cấp hệ thống camera và thiết bị tại Trung tâm Chỉ huy Công an tỉnh: Đầu tư thay thế camera, trang bị thêm camera, thiết bị mạng, máy chủ, thiết bị lưu trữ, truyền dẫn, phần mềm camera	2023 - 2024	43.984	43.984			0	Phê duyệt dự án và tổ chức triển khai các gói thầu	43.984
	TỔNG CỘNG (A + B)				719.604	628.404	91.200	0	852		300.733

Phụ lục III
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ CNTT, CHUYỂN ĐỔI SỐ SỬ DỤNG VỐN SỰ NGHIỆP NĂM 2024
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

Đơn vị tính: Triệu đồng.

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu, nội dung đầu tư <i>(dự kiến)</i>	Thời gian thực hiện	Dự toán kinh phí <i>(dự kiến)</i>				Kinh phí giải ngân năm 2023	Nội dung thực hiện năm 2024	Nhu cầu kinh phí 2024
					Tổng số	Trong đó:					
						NS tỉnh	NS cấp huyện	Khác (TW, ODA..)			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	
A	Dự án thuộc Danh mục dự án, nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2023 - 2025 (tại Quyết định số 1495/QĐ-UBND ngày 29/6/2023 của UBND tỉnh)				312.410,7	278.468,7	33.942	0	16.358		127.786,9
I	NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI QUYẾT ĐỊNH 909/QĐ-UBND TỈNH (ƯU TIÊN SỐ 01)				140.820,7	140.820,7	0	0	9.629,4		77.173,6
	<i>Nhiệm vụ nền tảng</i>				<i>92.645,2</i>	<i>92.645,2</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>9.164,4</i>		<i>59.047</i>
1	Xây dựng Trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) cho các hệ thống thông tin của tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Sử dụng chung phòng điều hành của Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh (IOC), bổ sung trang thiết bị đầu cuối, trang bị hệ thống máy chủ tập trung phục vụ hoạt động Trung tâm đặt tại Trung tâm dữ liệu tỉnh. Đầu tư hệ thống giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) cho các hệ thống thông tin của tỉnh	2024	5.000	5.000			0	Toàn bộ nhiệm vụ	5.000
2	Nâng cấp Công thông tin điện tử tỉnh Khánh Hòa	Sở Thông tin và Truyền thông	Nâng cấp Công TTĐT tỉnh Khánh Hòa đáp ứng yêu cầu Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng	2024	6.000	6.000			0	Toàn bộ nhiệm vụ	6.000
3	Triển khai Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Triển khai Hệ thống thông tin báo cáo của địa phương trên cơ sở kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ theo lộ trình, hướng dẫn của Chính phủ	2023 - 2024	3.000	3.000			700	Toàn bộ nhiệm vụ	2.280
4	Xây dựng Nền tảng số hóa dữ liệu tỉnh Khánh Hòa	Sở Thông tin và Truyền thông	Nền tảng số hoá dữ liệu cung cấp các tính năng và dịch vụ nền tảng phục vụ số hóa; quản lý các nguồn số hóa và kết quả số hóa; rút trích và đối soát kết quả rút trích dữ liệu phục vụ các mục tiêu khác nhau; hỗ trợ các phương tiện và hình thức số hóa rút trích dữ liệu đa dạng	2024 - 2025	12.000	12.000			0	Phê duyệt đề cương và tổ chức triển khai các gói thầu	5.000

5	Nâng cấp, mở rộng hệ thống Quản lý văn bản và điều hành của tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Nâng cấp toàn diện hệ thống Quản lý văn bản và điều hành của tỉnh theo giải pháp công nghệ mới	2024 - 2025	12.000	12.000			0	Phê duyệt đề cương và tổ chức triển khai các gói thầu	5.000
6	Nâng cấp, cập nhật Hệ thống GIS Khánh Hòa	Sở Thông tin và Truyền thông	Cập nhật, bổ sung, mở rộng chức năng cho một số phần mềm nội bộ thuộc Hệ thống GIS Khánh Hòa; cập nhật dữ liệu Quy hoạch của tỉnh; cập nhật các lớp dữ liệu bản đồ cho hệ thống	2024 - 2025	10.000	10.000			0	Toàn bộ nhiệm vụ	10.000
7	Nâng cấp hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh Khánh Hòa	Sở Thông tin và Truyền thông	Nâng cấp hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh Khánh Hòa (Máy chủ, ổ đĩa SSD bổ sung SAN; Bản quyền Hệ điều hành Windows Server 2022 DC; Bản quyền Hệ thống MS Exchange Server; Bản quyền phần mềm ngăn ngừa mã độc; Bản quyền Hệ thống lọc thư rác)	2024	4.000	4.000			0	Toàn bộ nhiệm vụ	4.000
8	Đào tạo nhân lực phục vụ chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước; tổ chức các sự kiện, hội thảo Chuyển đổi số	Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Nội vụ	Nội dung đào tạo, tập huấn chủ yếu: Kiến thức chung về công nghệ thông tin; kiến thức cơ bản về chuyển đổi số; kiến thức chuyên sâu về công nghệ thông tin; an toàn thông tin; kỹ năng quản trị hệ thống thông tin; kỹ năng tổ chức triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số; kỹ năng tư vấn chuyển đổi số; tổ chức các sự kiện, hội thảo chuyển đổi số liên quan	2024 - 2025	1.200	1.200			0	Tổ chức 02 sự kiện/hội thảo chuyên đổi số; 01 khóa đào tạo; 01 sự kiện diễn tập thực chiến về ATTT	800
9	Xây dựng Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh Khánh Hòa (giai đoạn 2)	Sở Thông tin và Truyền thông	Đầu tư, lắp đặt thiết bị công nghệ thông tin, cơ sở vật chất để hình thành phân hệ điều hành trực quan của Trung tâm giám sát điều hành thông minh tỉnh Khánh Hòa	2024 - 2025	15.000	15.000			0	Phê duyệt đề cương và tổ chức triển khai các gói thầu	5.000
10	Triển khai Hệ thống giải quyết TTHC mới	Văn phòng UBND tỉnh	Triển khai Hệ thống giải quyết TTHC mới thay thế Trung tâm Dịch vụ HCC trực tuyến tỉnh	2024 - 2026	15.967	15.967			0	Toàn bộ nhiệm vụ	15.967
11	Đầu tư hệ thống lưu trữ, trang thiết bị cho công tác số hóa tài liệu và số hóa tài liệu tại Kho Lưu trữ Tỉnh ủy Khánh Hòa	Văn phòng Tỉnh ủy	Đầu tư hệ thống lưu trữ, trang thiết bị cho công tác số hóa tài liệu; số hóa tài liệu lưu trữ lịch sử và tạo lập cơ sở dữ liệu: 971.001 trang tài liệu (khô A4) của 03 phòng	2023 - 2024	8.478,2	8.478,2			8.464,432	Toàn bộ nhiệm vụ	0

<i>Nhiệm vụ các ngành, lĩnh vực trọng tâm</i>					37.004,5	37.004,5	-	-	464,9		15.126,6
12	Thiết lập Ứng dụng Hướng dẫn viên ảo trên thiết bị di động	Sở Du lịch	Thiết lập Ứng dụng Hướng dẫn viên ảo trên thiết bị di động (là phiên bản trên thiết bị di động của Trung tâm điều hành thông tin, hỗ trợ khách du lịch) cho phép cung cấp thông tin, tạo lập lịch trình, tìm kiếm điểm đến và tiếp nhận, điều hành, xử lý các tình huống khẩn cấp hỗ trợ du khách	2023 - 2024	2.000	2.000			0	Toàn bộ nhiệm vụ	2.000
13	Thuê dịch vụ ứng dụng CNTT triển khai hệ thống bệnh viện thông minh tại Bệnh viện Ung bướu	Sở Y tế	Hệ thống CNTT này được cài đặt chạy trên nền hạ tầng CNTT đã được đầu tư ở dự án “Đầu tư hạ tầng để triển khai thí điểm trang bị hệ thống thông tin quản lý bệnh viện thông minh, Bệnh án điện tử (EMR) cho bệnh viện Ung Bướu“, đảm bảo các nhiệm vụ: Hệ thống đáp ứng triển khai thanh toán quyết toán bảo hiểm. Cung cấp dữ liệu cho hệ thống quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử. Cung cấp, chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu của Đề án 06/ĐA của Chính phủ. Triển khai bệnh án điện tử. Lưu trữ và chia sẻ dữ liệu hình ảnh (RIS, PACS, LIS) cho các cơ sở y tế điều trị, từ đó đề nghị BHYT đồng ý thanh toán	2024 - 2025	6.000	6.000			0	Phê duyệt nhiệm vụ và triển khai các gói thầu	2.000
14	Thuê dịch vụ ứng dụng CNTT triển khai hệ thống bệnh viện thông minh tại Bệnh viện Yersin Nha Trang	Sở Y tế	Hệ thống CNTT này được cài đặt chạy trên nền hạ tầng CNTT đã được đầu tư ở dự án “Đầu tư hạ tầng triển khai thí điểm trang bị hệ thống thông tin quản lý bệnh viện thông minh, Bệnh án điện tử (EMR) cho bệnh viện Yersin Nha Trang“, đảm bảo các nhiệm vụ: Hệ thống đáp ứng triển khai thanh toán quyết toán bảo hiểm. Cung cấp dữ liệu cho hệ thống quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử. Cung cấp, chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu của Đề án 06/ĐA của Chính phủ. Triển khai bệnh án điện tử. Lưu trữ và chia sẻ dữ liệu hình ảnh (RIS, PACS, LIS) cho các cơ sở y tế điều trị, từ đó đề nghị BHYT đồng ý thanh toán	2023 - 2025	3.000	3.000			0	Phê duyệt nhiệm vụ và triển khai các gói thầu	2.000
15	Nâng cấp hệ thống mạng nội bộ Sở Y tế	Sở Y tế	Đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin đảm bảo tiêu chuẩn an toàn thông tin, an ninh mạng phù hợp với Nghị định 85/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ	2024	240	240			0	Toàn bộ nhiệm vụ	240
16	Xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành giáo dục	Sở Giáo dục và	Xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành giáo dục và đào tạo:	2024 - 2026	3.060	3.060			0	Phê duyệt kế hoạch	750

	và đào tạo	Đào tạo	- Thu thập, tích hợp, chia sẻ, liên thông dữ liệu; lưu trữ, thống kê dữ liệu. - Hỗ trợ xác thực đăng nhập 1 lần – SSO. - Kết nối với cơ sở dữ liệu ngành của Bộ GD&ĐT							thuê và triển khai các gói thầu	
17	Xây dựng Trung tâm điều hành về GD&ĐT tỉnh Khánh Hòa	Sở Giáo dục và Đào tạo	Xây dựng Trung tâm điều hành về GD&ĐT tỉnh Khánh Hòa trên môi trường mạng: - Kết nối, cung cấp báo cáo cho cơ sở dữ liệu ngành GD&ĐT do Bộ GD&ĐT quản lý. - Hỗ trợ công tác quản lý giáo dục và tự động hoá công tác báo cáo về quản lý giáo dục. - Tạo giao thức kết nối, tích hợp cho phép các ứng dụng quản lý giáo dục tích hợp với Trung tâm điều hành giáo dục tập trung. - Các hệ thống phụ trợ khác có liên quan	2024 - 2026	3.658	3.658			0	Phê duyệt kế hoạch thuê và triển khai các gói thầu	850
18	Mua sắm thiết bị phục vụ triển khai Trung tâm điều hành về giáo dục và đào tạo tỉnh Khánh Hòa	Sở Giáo dục và Đào tạo	Mua sắm thiết bị phục vụ triển khai Trung tâm điều hành về GD&ĐT tỉnh Khánh Hòa	2024	1.400	1.400			0	Toàn bộ nhiệm vụ	1.400
19	Trang bị hệ thống họp trực tuyến cho văn phòng Sở và các phòng GDDT	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nội dung dự kiến: Mua sắm thiết bị họp trực tuyến cho văn phòng Sở, 08 phòng GDDT	2024	700	700			0	Toàn bộ nhiệm vụ	700
20	Đầu tư mua sắm các thiết bị CNTT và các trang thiết bị khác có liên quan	Sở Giáo dục và Đào tạo	Mua sắm thiết bị và thuê máy chủ để vận hành công tác chuyển đổi số của Sở và các đơn vị trực thuộc Sở	2023 - 2024	1.600	1.600			0	Toàn bộ nhiệm vụ	1.600
21	Tổ chức đào tạo về chuyển đổi số	Sở Nông nghiệp và PTNT	Tổ chức đào tạo về chuyển đổi số nhằm nâng cao về kiến thức, kỹ năng công nghệ số của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn; đào tạo kỹ năng số cho tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp	2024	200	200			70	Tổ chức đào tạo về chuyển đổi số	60
22	Nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Nông nghiệp và PTNT	Khảo sát, đánh giá hạ tầng công nghệ thông tin của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn. Mua sắm, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin của các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	2024 - 2025	5.700	5.700			0	Phê duyệt đề cương nhiệm vụ	0
23	Đề án thành lập Trung tâm điều hành giao thông công cộng	Sở Giao thông vận tải	Thuê tư vấn lập Đề án thành lập Trung tâm điều hành giao thông công cộng	2023 - 2024	496,5	496,5			394,92	Toàn bộ nhiệm vụ	101,6

24	Xây dựng và chuẩn hóa CSDL hiện trạng hạ tầng giao thông	Sở Giao thông vận tải	Xây dựng CSDL kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên các tuyến đường tỉnh, đường quốc lộ được ủy thác và đường thủy nội địa, hệ thống giao thông tỉnh bằng phương pháp khảo sát, thu thập dữ liệu thực địa sử dụng thiết bị có độ chính xác cao và số hóa các hồ sơ hạ tầng kỹ thuật phục vụ công tác quản lý nhà nước và cung cấp CSDL hạ tầng giao thông cho hệ thống giao thông thông minh, đô thị thông minh và các hệ thống khác đang sử dụng trên địa bàn tỉnh, hệ thống quản lý của Bộ GTVT (như GIS, VBMS VRAMS...) và cập nhật lên hệ thống máy chủ của Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh	2024 - 2025	4.800	4.800			0	Phê duyệt đề cương nhiệm vụ	1.000
25	Xây dựng kiến trúc CNTT ngành tài nguyên và môi trường tỉnh Khánh Hoà	Sở Tài nguyên và Môi trường	Làm cơ sở, căn cứ để Sở TNMT triển khai UDCNTT phục vụ cho công tác quản lý TNMT tại địa phương, góp phần xây dựng chính quyền số của tỉnh, phát triển kinh tế - xã hội bền vững; Xác định được danh mục nhiệm vụ, dự án về CNTT làm căn cứ để Sở TN&MT trình UBND tỉnh phê duyệt nhiệm vụ, dự án về UDCNTT hàng năm; Sở TT&TT, Sở KH&ĐT có căn cứ cho ý kiến; Xây dựng kiến trúc UDCNTT ngành TNMT tỉnh Khánh Hoà phù hợp với kiến trúc chính quyền điện tử của tỉnh, kiến trúc chính phủ điện tử Bộ TN&MT,... hướng tới chính quyền số, chính phủ số. Thông qua Kiến trúc, việc triển khai UDCNTT tại Sở, ngành TNMT của tỉnh được đồng bộ, thống nhất và hiệu quả	2024	500	500			0	Toàn bộ nhiệm vụ	500
26	Xây dựng CSDL về hồ sơ giao đất, cho thuê đất của các tổ chức trên địa bàn tỉnh ứng dụng GIS	Sở Tài nguyên và Môi trường	Xây dựng, cập nhật bổ sung CSDL hồ sơ giao đất, thuê đất từ tháng 6/2017 đến 31/12/2021 trên cơ sở CSDL đã xây dựng năm 2018. Phối hợp Sở TT&TT, đơn vị tư vấn rà soát và chuyển đổi toàn bộ CSDL lên Phần mềm Quản lý hồ sơ giao đất, thuê đất của tỉnh theo dự án GIS của tỉnh Khánh Hòa	2024 - 2025	1.500	1.500			0	Phê duyệt nhiệm vụ và triển khai các gói thầu	750
27	Chuẩn hóa bản đồ hiện trạng sử dụng đất và bản đồ quy hoạch sử dụng đất cập nhật CSDL Hệ thống GIS Khánh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Chuẩn hóa, chuyển đổi bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp huyện và cấp tỉnh; Chuẩn hóa, chuyển đổi bản đồ quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2022 - 2030 cấp huyện để phục vụ quản lý, khai thác, sử dụng CSDL Hệ thống GIS tỉnh	2024 - 2025	1.950	1.950			0	Phê duyệt nhiệm vụ và triển khai các gói thầu	975

	Hòa		Khánh Hòa.								
28	Đánh giá an toàn thông tin	Sở Tài nguyên và Môi trường	Nhằm đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin quan trọng ngành tài nguyên và môi trường; đảm bảo khả năng thích ứng một cách chủ động, linh hoạt và giảm thiểu các nguy cơ, đe dọa mất an toàn thông tin trên mạng; đề ra các giải pháp ứng phó khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức về an toàn thông tin đối với lực lượng công chức, viên chức	2023 - 2024	200	200			0	Toàn bộ nhiệm vụ	200
	Nhiệm vụ khác				11.171	11.171	0	0	0		3.000
29	Xây dựng hệ thống giám sát hoạt động tiếp công dân thông minh trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	Thanh tra tỉnh	Xây dựng hệ thống giám sát hoạt động tiếp công dân thông minh trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa hướng tới quản lý toàn diện hoạt động này trên môi trường số	2024 - 2025	9.000	9.000			0	Phê duyệt nhiệm vụ và triển khai các gói thầu	2.000
30	Xây dựng hệ thống tác nghiệp nhắc việc trong ngành Thanh tra tỉnh	Thanh tra tỉnh	Xây dựng hệ thống tác nghiệp nhắc việc trong ngành Thanh tra tỉnh	2024 - 2025	2.171	2.171			0	Phê duyệt nhiệm vụ và triển khai các gói thầu	1.000
II	NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI QUYẾT ĐỊNH 909/QĐ-UBND TỈNH (ƯU TIÊN SỐ 02)				156.073	123.582	32.491	0	6.728,6		39.392,3
	Nhiệm vụ các ngành, lĩnh vực trọng tâm				127.501	102.174	25.327	0	2.801,3		15.871,3
31	Điều tra, cập nhật các thông tin dữ liệu ngành du lịch dịch vụ lên các hệ thống thông tin của Sở Du lịch	Sở Du lịch	Hình thành cơ sở dữ liệu tổng thể dữ liệu của ngành du lịch, dịch vụ về khu du lịch, điểm du lịch, cơ sở dịch vụ du lịch, ...	2024	1.500	1.500			0	Toàn bộ nhiệm vụ	1.500
32	Ứng dụng trên thiết bị di động thông kê lượt khách du lịch	Sở Du lịch	Xây dựng ứng dụng trên thiết bị di động phục vụ nhu cầu thông kê lượt khách du lịch, có khả năng sao chụp thông tin CMND, CCCD, Hộ chiếu	2024 - 2025	3.000	3.000			0	Phê duyệt Đề cương và DTCT, triển khai các gói thầu	500
33	Đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng số, phương pháp đào tạo mới cho nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp, người dạy	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Phát triển năng lực số, đổi mới phương pháp dạy và học cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp, người dạy trong các đơn vị sản xuất kinh doanh, dịch vụ	2024 - 2025	600	600			0	Tổ chức lớp đào tạo, bồi dưỡng	200

	trong các đơn vị sản xuất kinh doanh, dịch vụ										
34	Xây dựng nền tảng dạy và học, thi kiểm tra đánh giá trực tuyến	Sở Giáo dục và Đào tạo	Xây dựng nền tảng dạy và học, thi kiểm tra đánh giá trực tuyến	2024 - 2025	613	613			0	Mua sắm bản quyền phần mềm	300
35	Triển khai hệ thống quản trị nhà trường cho 100% cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh	UBND các huyện, thị xã, thành phố (Phòng GD&ĐT)	Triển khai hệ thống quản trị nhà trường cho 100% cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh (triển khai theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo)	2023 - 2025	850	280	570		391,5	NS huyện (Cam Lâm 163 triệu, Diên Khánh 133,791 triệu); NS tỉnh (Khánh Sơn nhu cầu kinh phí 100 triệu, Khánh Vinh đã được cấp 180 triệu năm 2023)	396,791
36	Xây dựng hệ thống phục vụ công tác tuyển sinh lớp 10 trên địa bàn tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo	Công khai các phương án và kế hoạch tuyển sinh. Triển khai hệ thống tuyển sinh trực tuyến cho các cấp học trên địa bàn toàn tỉnh. Thực hiện công tác tuyển sinh đầu cấp trực tuyến song song với hình thức trực tiếp	2024	1.224	1.224			0	Toàn bộ nhiệm vụ	1.224
37	Nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT cho cán bộ, giáo viên thông qua các chương trình bồi dưỡng, tập huấn. Nội dung bồi dưỡng gắn liền với nhu cầu thực tiễn về ứng dụng CNTT của giáo viên, cán bộ quản lý của các đơn vị trực thuộc Sở GD&ĐT	Sở Giáo dục và Đào tạo	Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT. Tổ chức các buổi Hội thảo, trao đổi về ứng dụng CNTT mới, triển khai các giải pháp ứng dụng CNTT trong ngành GD trên địa bàn tỉnh	2024 - 2025	375	375			0	Tập huấn nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT cho cán bộ, giáo viên	200
38	Xây dựng kho học liệu, tổng hợp và các giải pháp phát triển học liệu điện tử phục vụ giảng dạy và học tập của giáo viên, học sinh nhằm đẩy mạnh phong trào tự học, tự nghiên cứu đối với	Sở Giáo dục và Đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> - Upload các bài giảng, tài liệu giảng dạy đa dạng, hỗ trợ nhiều định dạng khác nhau. Chia sẻ bài giảng các cấp. - Đăng ký khóa học công khai, khóa học miễn phí, khóa học có phí. - Khởi tạo các khóa học mẫu, tài liệu mẫu các khối, lớp và phân môn. - Xây dựng kho bài tập, câu hỏi đề thi đa dạng. 	2024 - 2025	613	613			0		300

	các đơn vị trực thuộc Sở		- Đánh giá các khóa học, bài giảng, thống kê số lượng học sinh tương tác								
39	Triển khai ứng dụng Quản lý giáo án điện tử và hồ sơ giáo dục điện tử cho các đơn vị trực thuộc Sở GD&ĐT	Sở Giáo dục và Đào tạo	Quản lý giáo án điện tử và hồ sơ giáo dục điện tử cho các đơn vị trực thuộc Sở GD&ĐT	2024	450	450		0	Toàn bộ nhiệm vụ		
40	Xây dựng hệ thống phục vụ công tác tuyển sinh đầu cấp học (Mầm non, Tiểu học, THCS) trên địa bàn huyện	UBND các huyện, thị xã, thành phố (Phòng GD&ĐT)	- Công khai các phương án và kế hoạch tuyển sinh. - Triển khai hệ thống tuyển sinh trực tuyến cho các cấp học trên địa bàn toàn tỉnh. - Thực hiện công tác tuyển sinh đầu cấp trực tuyến song song với hình thức trực tiếp (triển khai theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo)	2023 - 2025	8.864	670	8.194	570	NS huyện (Cam Lâm 700 triệu); NS tỉnh (Khánh Sơn nhu cầu kinh phí 100 triệu, Khánh Vĩnh đã được cấp 570 triệu năm 2023)	800	
41	Triển khai ứng dụng Quản lý giáo án điện tử và hồ sơ giáo dục điện tử cho các đơn vị trực thuộc phòng GD&ĐT	UBND các huyện, thị xã, thành phố (Phòng GD&ĐT)	Quản lý giáo án điện tử và hồ sơ giáo dục điện tử cho các đơn vị trực thuộc phòng GD&ĐT (triển khai theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo)	2023 - 2025	3.800	615	3.185	622	NS huyện (Cam Lâm 133,8 triệu, Diên Khánh 42,7 triệu); NS tỉnh (Khánh Sơn nhu cầu kinh phí 140 triệu, Khánh Vĩnh đã được cấp 475 triệu năm 2023)	316,5	
42	Mở rộng, nâng cấp hệ thống Cổng TT&ĐT các phòng GD&ĐT và các trường trực thuộc phòng GD&ĐT	UBND các huyện, thị xã, thành phố (Phòng GD&ĐT)	Liên thông Cổng TT&ĐT Sở với Cổng TT&ĐT phòng GD&ĐT và các đơn vị trực thuộc Sở; hỗ trợ đa nền tảng, có thể sử dụng trên các thiết bị di động (triển khai theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo)	2024 - 2025	4.144		4.144	34,5	NS huyện (Cam Lâm 500 triệu)	500	
43	Nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT cho cán bộ, giáo viên thông qua các chương trình bồi dưỡng, tập huấn. Nội dung bồi	UBND các huyện, thị xã, thành	- Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT. - Tổ chức các buổi Hội thảo, trao đổi về ứng dụng CNTT mới, triển khai các giải pháp ứng dụng CNTT trong ngành GD trên địa bàn tỉnh.	2023 - 2025	2.821	269	2.552	244	NS huyện (Cam Lâm 50 triệu); NS tỉnh (Khánh Sơn	50	

	đương gắn liền với nhu cầu thực tiễn về ứng dụng CNTT của giáo viên, cán bộ quản lý của các trường trực thuộc phòng GD&ĐT	phó (Phòng GD&ĐT)	(triển khai theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo).							nhu cầu kinh phí 30 triệu, Khánh Vĩnh đã được cấp 239 triệu năm 2023)	
44	Xây dựng kho học liệu, tổng hợp và các giải pháp phát triển học liệu điện tử phục vụ giảng dạy và học tập của giáo viên, học sinh nhằm đẩy mạnh phong trào tự học, tự nghiên cứu đối với các trường trực thuộc phòng GD&ĐT	UBND các huyện, thị xã, thành phố (Phòng GD&ĐT)	<ul style="list-style-type: none"> - Upload các bài giảng, tài liệu giảng dạy đa dạng, hỗ trợ nhiều định dạng khác nhau. Chia sẻ bài giảng các cấp. - Đăng ký khóa học công khai, khóa học miễn phí, khóa học có phí. - Khởi tạo các khóa học mẫu, tài liệu mẫu các khối, lớp và phân môn. - Xây dựng kho bài tập, câu hỏi đề thi đa dạng. - Đánh giá các khóa học, bài giảng, thống kê số lượng học sinh tương tác (triển khai theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo) 	2023 - 2025	4.584	1.156	3.428		583	NS huyện (Cam Lâm 94 triệu; NS tỉnh (Khánh Sơn nhu cầu kinh phí 573 triệu, Khánh Vĩnh đã được cấp 583 triệu năm 2023)	94
45	Quản lý thu phí nhà trường đối với các trường trực thuộc phòng GD&ĐT	UBND các huyện, thị xã, thành phố (Phòng GD&ĐT)	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng danh mục các khoản chi phí thu chi nhà trường. - Triển khai thu phí trực tiếp, cập nhật trạng thái thu chi của nhà trường và kết xuất báo cáo kiểm tra. - Triển khai thử nghiệm thu phí trực tuyến kết hợp trực tiếp. Theo dõi trạng thái và báo cáo thống kê trên phần mềm (triển khai theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo) 	2023 - 2024	3.568	314	3.254		356	NS tỉnh (Khánh Sơn nhu cầu kinh phí 10 triệu, Khánh Vĩnh đã được cấp 304 triệu năm 2023)	10
46	Xây dựng cơ sở dữ liệu hệ thống công trình thủy lợi tỉnh Khánh Hòa	Sở Nông nghiệp và PTNT	<ul style="list-style-type: none"> - Dữ liệu về các văn bản pháp lý về thủy lợi, nông nghiệp; - Dữ liệu về phân loại, phân cấp quản lý các hệ thống thủy lợi; - Dữ liệu về thông số kỹ thuật, hiện trạng, năng lực phục vụ và hồ sơ các công trình thủy lợi; - Dữ liệu bản đồ các công trình thủy lợi, công trình thủy điện, kênh mương, khu tưới; - Dữ liệu về bảo trì, nâng cấp và sửa chữa các công trình thủy lợi; - Hệ thống phần mềm quản lý CSDL thủy lợi được kết nối, chia sẻ thông tin với hệ thống GIS Khánh Hòa, có thể cung cấp các dịch vụ để tích hợp và công bố dữ liệu trên hệ thống công 	2024 - 2025	3.885	3.885			0	Phê duyệt đề cương nhiệm vụ và triển khai các gói thầu	2.900

			thông tin nông nghiệp Khánh Hòa.								
47	Cơ sở dữ liệu về phòng chống thiên tai	Sở Nông nghiệp và PTNT	<ul style="list-style-type: none"> - Dữ liệu các loại tài liệu phù hợp với công tác quản lý phòng chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; - Dữ liệu về phân vùng rủi ro thiên tai trên địa bàn tỉnh; - Dữ liệu về hạ tầng phòng chống thiên tai trên địa bàn tỉnh; - Dữ liệu hiện trạng và dự báo, cảnh báo về tình hình hạn hán, thiếu nước và xâm nhập mặn (theo các thời đoạn ngắn, thời đoạn vừa, thời đoạn mùa) và nước sạch nông thôn; - Dữ liệu, bản đồ ngập lụt hạ du các hồ chứa và các lưu vực sông; - Dữ liệu về thiệt hại do các loại hình thiên tai gây ra; - Hệ thống phần mềm quản lý CSDL phòng chống thiên tai được kết nối, chia sẻ thông tin với hệ thống GIS Khánh Hòa, tích hợp và công bố dữ liệu trên hệ thống cổng thông tin nông nghiệp Khánh Hòa 	2024 - 2025	4.000	4.000			0	Phê duyệt đề cương nhiệm vụ	0
48	Cơ sở dữ liệu về nguồn nước, kế hoạch sử dụng nước	Sở Nông nghiệp và PTNT	<ul style="list-style-type: none"> - Dữ liệu về nguồn nước tỉnh Khánh Hòa; - Dữ liệu về sản xuất nông nghiệp tỉnh Khánh Hòa; - Dữ liệu về đánh giá, dự báo nguồn nước trước và trong các vụ sản xuất; - Dữ liệu về kế hoạch sử dụng nước cho mỗi vụ và phương án tích trữ hồ chứa hợp lý; - Hệ thống phần mềm quản lý CSDL về nguồn nước, kế hoạch sử dụng nước được kết nối, chia sẻ thông tin với hệ thống GIS Khánh Hòa, tích hợp và công bố dữ liệu trên hệ thống cổng thông tin nông nghiệp Khánh Hòa 	2024 - 2025	3.000	3.000			0	Phê duyệt đề cương nhiệm vụ	0
49	Cơ sở dữ liệu về vùng bị ảnh hưởng bởi thiên tai lũ, ngập lụt, sạt lở trọng điểm và nhiệm vụ, giải pháp sắp xếp, di dời dân cư tại các khu vực không đảm bảo an toàn	Sở Nông nghiệp và PTNT	<ul style="list-style-type: none"> - Dữ liệu hiện trạng dân sinh kinh tế, bố trí dân cư, hiện trạng sử dụng đất và tình hình thiệt hại do thiên tai lũ lụt, sạt lở đất gây ra trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong những năm qua; tài liệu, dự án Quy hoạch các ngành kinh tế; - Phân loại, xác định rủi ro thiên tai lũ lụt, sạt lở đất đối với các vùng dân cư có thể bị ảnh hưởng trên địa bàn vùng nghiên cứu; 	2024 - 2025	3.000	3.000			0	Phê duyệt đề cương nhiệm vụ	0

			<ul style="list-style-type: none"> - Dữ liệu các vùng dân cư trọng điểm thường xuyên chịu ảnh hưởng thiệt hại do thiên tai lũ lụt và sạt lở đất gây ra, tham vấn về tình hình thiên tai và các nhu cầu trong việc di dời đến nơi an toàn; - Dữ liệu các giải pháp sắp xếp, di dời dân cư những vùng thường xuyên chịu ảnh hưởng bởi thiên tai lũ lụt, sạt lở đất đến nơi an toàn theo các Quy hoạch ngành trên địa bàn tỉnh; - Dữ liệu số và bản đồ số về dân cư, giải pháp sắp xếp, di dời dân cư những vùng thường xuyên chịu ảnh hưởng bởi thiên tai lũ lụt, sạt lở đất đến nơi an toàn 							
50	Dữ liệu hạ tầng di dời tránh trú thiên tai phục vụ PCTT trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà	Sở Nông nghiệp và PTNT	<ul style="list-style-type: none"> - Dữ liệu hiện trạng, mức độ đáp ứng của hạ tầng tránh trú và PCTT trên địa bàn các xã; - Dữ liệu nhu cầu cần đầu tư (số lượng, quy mô, mức độ) hạ tầng công trình có chức năng hỗ trợ công tác tránh, trú thiên tai; - Xây dựng bản đồ hạ tầng di dời tránh trú thiên tai trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà; - Dữ liệu số, bản đồ số hạ tầng di dời tránh trú thiên tai toàn tỉnh Khánh Hoà; - Hệ thống phần mềm quản lý CSDL hạ tầng di dời tránh trú thiên tai phục vụ PCTT được kết nối, chia sẻ thông tin với hệ thống GIS Khánh Hoà, tích hợp và công bố dữ liệu trên hệ thống công thông tin nông nghiệp Khánh Hoà 	2024 - 2025	3.000	3.000		0	Phê duyệt đề cương nhiệm vụ	0
51	Xây dựng phần mềm quản lý dự án các công trình giao thông	Sở Giao thông vận tải	Phục vụ công tác quản lý dự án các công trình giao thông: Quản lý hạng mục thành phần công việc, tiến độ, khối lượng; kiểm soát chất lượng, trình tự thủ tục đảm bảo theo quy định	2024 - 2025	150	150		0	Cài đặt, triển khai hướng dẫn phần mềm	80
52	Xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu nền địa lý tỷ lệ 1/2000, 1/5000 các huyện, thị xã, thành phố tỉnh Khánh Hoà	Sở Tài nguyên và Môi trường	Xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu nền địa lý tỷ lệ 1/2000, 1/5000 các huyện, thị xã, thành phố tỉnh Khánh Hoà (Cơ sở thực hiện: Nghị quyết số 40/NQ-CP ngày 27/3/2023 phê duyệt chiến lược phát triển ngành Đo đạc và Bản đồ Việt Nam và xây dựng hạ tầng dữ liệu không gian địa lý quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Công văn số 3081/UBND-KT ngày 3/4/2023 của UBND tỉnh)	2024 - 2026	65.960	65.960		0	Phê duyệt nhiệm vụ và tổ chức lựa chọn nhà thầu	2.000
53	Xây dựng Hệ thống	Sở Tài	- Xây dựng hệ thống giám sát khai thác, sử	2024 -				0	Phê duyệt	

	giám sát hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh	nguyên và Môi trường	dụng tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh bằng giải pháp công nghệ tiên tiến phục vụ công tác quản lý và điều hành, nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quản lý bền vững tài nguyên nước, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, phù hợp với kế hoạch chuyển đổi số và định hướng phát triển Chính quyền số tỉnh Khánh Hoà. Hệ thống sẵn sàng tích hợp, trao đổi, chia sẻ thông tin với các hệ thống thông tin khác tại địa phương và Trung ương. - Xây dựng, hoàn thiện CSDL tài nguyên nước từng bước hoàn thiện CSDL tài nguyên môi trường tại địa phương. - Xây dựng Hệ thống phần mềm để thu nhận, quản lý, giám sát hoạt động khai thác sử dụng tài nguyên nước ở địa phương.	2025	4.500	4.500				nhiệm vụ và tổ chức lựa chọn nhà thầu	2.500
54	Xây dựng, hoàn thiện CSDL khoáng sản	Sở Tài nguyên và Môi trường	Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về địa chất, khoáng sản trên địa bàn toàn tỉnh, nâng cao hiệu quả tham mưu quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường trong toàn ngành; tăng cường tính thống nhất thông tin giữa các cấp, các lĩnh vực; đáp ứng theo nhu cầu thông tin về địa chất, khoáng sản cho các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức, cá nhân.	2024 - 2025	3.000	3.000			0	Phê duyệt nhiệm vụ và tổ chức lựa chọn nhà thầu	2.000
Xây dựng đô thị thông minh						7.164	0	7.164	0	1.029	6.214
UBND thành phố Nha Trang						2.782	0	2.782	0	981	2.032
55	Xây dựng PM quản lý các ngành: VHTT, Nội vụ, Y tế, Kinh tế, Giáo dục và Đào tạo, Tư pháp (tiếp)	UBND TP Nha Trang (các phòng chuyên môn)	Xây dựng PM quản lý các ngành: VHTT, Nội vụ, Y tế, Kinh tế, Giáo dục và Đào tạo, Tư pháp	2024	1.532		1.532		981	Xây dựng PM quản lý các ngành: Nội vụ, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Tư pháp	1.532
56	Đào tạo, tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về đô thị thông minh (giai đoạn 1)	UBND TP Nha Trang	Đào tạo cán bộ, đội ngũ vận hành; Đào tạo nguồn nhân lực quản trị đô thị thông minh và bền vững; Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức của người dân về đô thị thông minh	2024 - 2025	1.250		1.250		0		500
UBND thành phố Cam Ranh						3.150	0	3.150	0	0	3.150

57	Thiết lập bản tin điện tử công cộng để phổ biến thông tin thiết yếu đến người dân.	UBND TP Cam Ranh	Thiết lập bản tin điện tử công cộng xã, phường để phổ biến thông tin thiết yếu đến người dân.	2024	3.000		3.000		0	Toàn bộ nhiệm vụ	3.000
58	Nâng cao năng lực chuyên môn nguồn nhân lực tham mưu nhiệm vụ chuyển đổi số và quản lý Trung tâm Điều hành ĐTTM (IOC)	UBND TP Cam Ranh	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng sử dụng, khai thác, phân tích và xử lý dữ liệu của các hệ thống thông tin cho CBCCVC của thành phố. Đối với hoạt động duy trì Trung tâm Điều hành ĐTTM (IOC), đề xuất tổ chức, đào tạo CBCCVC để thực hiện công tác khai thác vận hành IOC hiệu quả thực chất, đảm bảo đáp ứng nhu cầu sử dụng và thường xuyên cập nhật dữ liệu cũng như các công nghệ mới	2024	150		150		0	Toàn bộ nhiệm vụ	150
UBND thị xã Ninh Hòa						972	0	972	0		972
59	Tổ chức đánh giá các nguy cơ, sự cố về an toàn thông tin mạng cho hệ thống thông tin của cơ quan, đơn vị, địa phương	UBND thị xã Ninh Hòa	Đánh giá an toàn thông tin Hệ thống Đánh giá ứng dụng web; đánh giá máy chủ; đánh giá hệ điều hành, ứng dụng nền tảng; hỗ trợ khắc phục điểm yếu, lỗ hổng; đánh giá lại sau khắc phục; lập báo cáo đánh giá	2024	162		162		0	Toàn bộ nhiệm vụ	162
60	Trang bị màn hình LED phục vụ cho Trung tâm chính trị thị xã, Trung tâm Hội nghị thị xã	UBND thị xã Ninh Hòa	Mua sắm, lắp đặt mới màn hình LED cho Trung tâm Hội nghị thị xã Ninh Hòa nhằm mục đích tổ chức các Hội nghị, hội thảo, sự kiện chính trị - văn hóa của thị xã; mua sắm, lắp đặt mới màn hình LED cho Trung tâm chính trị thị xã Ninh Hòa nhằm mục đích tổ chức các lớp bồi dưỡng đảng viên, học tập Nghị quyết,...của thị xã	2024 - 2025	810		810		0	Toàn bộ nhiệm vụ	810
UBND huyện Cam Lâm						260	0	260	0	48,3	60
61	Phát triển nguồn nhân lực trong quá trình chuyển đổi số tại huyện Cam Lâm	UBND huyện Cam Lâm	Tổ chức các lớp tập huấn, giới thiệu nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, kiến thức cơ bản và kỹ năng số cho CBCCVC. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng sử dụng, khai thác, phân tích và xử lý dữ liệu của các hệ thống thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức	2023 - 2025	260		260		48,3	Năm 2024: Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng cho CBCCVC về lĩnh vực CNTT, CDS	60
Nhiệm vụ các ngành, lĩnh vực còn lại						21.408	21.408	0	0	2.898	17.307
62	Xây dựng phần mềm quản lý dữ liệu doanh nghiệp ngành công	Sở Công Thương	Xây dựng phần mềm quản lý dữ liệu doanh nghiệp ngành công thương (lĩnh vực ATTP, hóa chất, thuốc lá, rượu, xăng dầu, thuốc lá, vật liệu	2024	600		600		0	Toàn bộ nhiệm vụ	600

	thương (lĩnh vực ATTP, hóa chất, thuốc lá, rượu, xăng dầu, thuốc lá, vật liệu nổ công nghiệp, trạm chiết nạp LPG, Cụm công nghiệp)		nổ công nghiệp, trạm chiết nạp LPG, Cụm công nghiệp) phục vụ công tác quản lý nhà nước								
63	Xây dựng Cổng thông tin Trung tâm lưu trữ lịch sử tỉnh, phần mềm Quản lý lưu trữ tài liệu điện tử và số hóa	Sở Nội vụ	Xây dựng hoàn chỉnh hệ thống thông tin quản lý tài liệu lưu trữ điện tử, quản lý thống nhất, bảo quản an toàn, tổ chức sử dụng tối ưu nhất tài liệu lưu trữ điện tử đã được số hóa và hướng tới thực hiện văn thư, lưu trữ số theo đúng mục tiêu chuyển đổi số của Chính phủ	2023 - 2024	6.774	6.774		0	Toàn bộ nhiệm vụ	6.707	
64	Xây dựng HTTT Khu dân cư điện tử (thuộc Đề án thí điểm xây dựng Khu dân cư điện tử)	Sở Nội vụ	Cung cấp giải pháp ứng dụng cộng đồng để tương tác với nhau, tiếp nhận và cung cấp thông tin, sử dụng các dịch vụ hành chính công, dịch vụ sự nghiệp, dịch vụ công ích và thương mại điện tử; thực hiện chức năng tự quản của cộng đồng, tham gia vào hoạt động quản lý nhà nước của chính quyền thông qua các ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông theo Đề án thí điểm xây dựng Khu dân cư điện tử được ban hành kèm theo Quyết định số 3548/QĐUBND ngày 30/12/2020 của UBND tỉnh	2021 - 2024	3.834	3.834		2.898	Tiếp tục thực hiện các gói thầu và hoàn thành nhiệm vụ	800	
65	Xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý thông tin truy xuất nguồn gốc (TXNG) cho sản phẩm, hàng hóa chủ lực trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	Sở Khoa học và Công nghệ	Xây dựng Hệ thống quản lý thông tin TXNG sản phẩm, hàng hóa của tỉnh Khánh Hòa, kết nối với Cổng thông tin TXNG quốc gia; cung cấp một số giải pháp TXNG cho các sản phẩm chủ lực và đặc trưng của tỉnh; công cụ kê khai thông tin TXNG của các cơ sở sản xuất; quy định công tác quản lý, phối hợp khai thác hệ thống quản lý thông tin TXNG	2023 - 2025	3.000	3.000		0	Phê duyệt đề cương nhiệm vụ, triển khai các gói thầu	2.000	
66	Xây dựng Hệ thống thông tin dữ liệu về công tác dân tộc tỉnh Khánh Hòa	Ban Dân tộc	Xây dựng Hệ thống thông tin dữ liệu về công tác dân tộc tỉnh Khánh Hòa	2024	2.700	2.700		0	Toàn bộ nhiệm vụ	2.700	
67	Nâng cấp, hoàn thiện Cổng thông tin điện tử Công an tỉnh Khánh Hòa	Công an tỉnh	Đầu tư máy chủ, xây dựng Cổng thông tin điện tử Công an tỉnh Khánh Hòa trên mạng internet hỗ trợ đa nền tảng, có thể sử dụng trên các thiết bị di động, liên thông với Cổng dịch vụ công tỉnh Khánh Hòa, cổng dịch vụ công Bộ Công an phục vụ công tác cải cách hành chính của Công	2024	3.000	3.000		0	Toàn bộ nhiệm vụ	3.000	

			an tỉnh; nâng cấp Cổng thông tin điện tử Công an tỉnh Khánh Hòa trên mạng nội bộ phục vụ công tác chỉ đạo chỉ huy của các cấp lãnh đạo								
68	Ứng dụng giải pháp số trong quản lý sản xuất, quảng bá Sầu riêng Khánh Sơn theo hướng tiên tiến, gia tăng giá trị gắn với truy xuất nguồn gốc	UBND huyện Khánh Sơn	Quản lý, ghi chép nhật ký sản xuất, theo dõi vòng đời sản phẩm, tạo mã sản phẩm (QR-Code), khai báo qua phần mềm (App) trên thiết bị thông minh; Đảm bảo chống hàng giả, hàng nhái, minh bạch thông tin truy xuất; Nhận biết/phân biệt sản phẩm đúng nguồn gốc, xuất xứ; Truy vấn thông tin đến toàn bộ lịch sử chuỗi vận hành của sản phẩm; Truy xuất nguồn gốc sản phẩm tiện lợi qua mã QR-Code gắn trên lô sản phẩm/sản phẩm; Quản lý vùng nguyên liệu (diện tích, mật độ, chế độ dinh dưỡng,...) thông qua hệ thống phân tích không gian (GIS) hoạt động trên nền tảng Website; Quảng bá vùng nguyên liệu và sản phẩm bằng công nghệ VR 360; Phục vụ công tác theo dõi, quản lý toàn bộ chuỗi vận hành của sản phẩm; Thúc đẩy giải pháp số, giúp tiết kiệm chi phí, nhân lực trong công tác quản lý, tổng hợp số liệu, báo cáo,...	2024	1.500	1.500			0	Toàn bộ nhiệm vụ	1.500
III	NHIỆM VỤ CÁC NGÀNH, LĨNH VỰC CÒN LẠI (ƯU TIÊN SỐ 03)				15.517	14.066	1.451	0	0		11.221
	<i>Sở, ban ngành</i>				<i>12.066</i>	<i>12.066</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>0</i>		<i>9.016</i>
69	Phần mềm xây dựng CSDL quản lý đề án khuyến công tại địa phương	Sở Công Thương	Hỗ trợ công tác quản lý dữ liệu khuyến công tại địa phương	2024	130	130			0	Toàn bộ nhiệm vụ	130
70	Tổ chức đánh giá thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số trong Xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	Sở Công Thương	Nhằm nắm bắt tình hình ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số trong Xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, đánh giá, đề xuất các giải pháp đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại, phát triển Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số	2024	80	80			0	Toàn bộ nhiệm vụ	80
71	Mua sắm thiết bị công nghệ thông tin phục vụ hoạt động của Sở Nội vụ	Sở Nội vụ	Mua sắm thiết bị công nghệ thông tin phục vụ hoạt động của Sở Nội vụ đáp ứng IPv6, chuyển đổi số	2024 - 2025	100	100			0		50
72	Nâng cấp hệ thống ứng phó sự cố, đảm bảo an toàn thông tin mạng của	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Nâng cấp hệ thống máy chủ, hệ thống mạng tại Sở Kế hoạch và Đầu tư (phần mềm bản quyền, thiết bị hệ thống an toàn thông tin: UPS, máy	2024	1.066	1.066			0	Toàn bộ nhiệm vụ	1.066



	Sở Kế hoạch và Đầu tư		chủ cho các phần mềm nội bộ, bộ chuyên đổi). Mua sắm thiết bị phòng cháy và chữa cháy cho phòng máy chủ của Sở								
73	Đánh giá mức độ an toàn thông tin tại Công an tỉnh	Công an tỉnh	Đánh giá các nguy cơ, sự cố an toàn thông tin, đánh giá ứng dụng web - Đánh giá máy chủ Đánh giá hệ điều hành, ứng dụng nền tảng - Hỗ trợ khắc phục điểm yếu, lỗ hổng - Đánh giá lại sau khắc phục - Lập báo cáo đánh giá	2024 - 2025	600	600			0	Toàn bộ nhiệm vụ	600
74	Tập huấn, tuyên truyền, phổ biến các quy định về an toàn thông tin mạng	Công an tỉnh	Tập huấn các kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ bảo đảm an toàn thông tin; ứng dụng CNTT cho lãnh đạo, CBCS trong Công an tỉnh; tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định về an toàn thông tin mạng cho các cá nhân, tổ chức trên địa bàn tỉnh	2024 - 2025	90	90			0	Toàn bộ nhiệm vụ	90
75	Xây dựng cơ sở dữ liệu ngành khoa học và công nghệ, các công cụ quản lý, khai thác phục vụ quá trình chuyển đổi số	Sở Khoa học và Công nghệ	Xây dựng cơ sở dữ liệu ngành khoa học và công nghệ và các công cụ quản lý, khai thác phục vụ quá trình chuyển đổi số	2023 - 2024	3.500	3.500			0	Phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết; triển khai các gói thầu	3.500
76	Xây dựng và áp dụng Hệ thống ISO điện tử cho các cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong tỉnh Khánh Hòa	Sở Khoa học và Công nghệ	Xây dựng 01 hệ thống phần mềm ISO điện tử bao gồm đầy đủ các phân hệ đáp ứng yêu cầu cho xây dựng và áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 theo phương thức điện tử; kết nối với Phần mềm một cửa điện tử; giúp cho cơ quan quản lý kiểm soát được hoạt động áp dụng ISO tại các CQHCNN 03 cấp trong tỉnh (giai đoạn 1 áp dụng cho 110 HTQLCL)	2023 - 2025	6.000	6.000			0	Phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết; triển khai các gói thầu	3.000
77	Nâng cấp Trang thông tin của Ban QL Khu Kinh tế Vân Phong	Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong	Nâng cấp Trang thông tin của Ban nhằm tăng tính bảo mật, hỗ trợ tốt hơn trên nền tảng di động nhằm cung cấp thông tin đến người dân, nhà đầu tư và doanh nghiệp	2024	500	500			0	Toàn bộ nhiệm vụ	500
	UBND các huyện, thị xã, thành phố				3.451	2.000	1.451	0	0		2.205
78	Đầu tư trang thiết bị làm việc tại các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn và tại bộ phận 01 cửa cấp huyện, cấp xã	UBND huyện Khánh Sơn	Đáp ứng nhu cầu làm việc, khai thác thông tin của cán bộ, công chức, viên chức và người làm động tại các cơ quan trên địa bàn huyện	2024 - 2025	2.000	2.000			0	Phê duyệt đề cương và triển khai lựa chọn nhà thầu	1.500

79	Cải tạo hệ thống tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại xã Diên Lạc	UBND huyện Diên Khánh (UBND xã Diên Lạc)	Mua sắm máy móc, trang thiết bị công nghệ phục vụ cho CB, CC (máy vi tính, máy scan, hệ thống phần mềm, máy in, máy scan phục vụ cho việc quét văn bản, cập nhật vào hồ sơ điện tử, thiết bị cấp số thứ tự, thiết bị tra cứu trạng thái hồ sơ bằng mã vạch, bàn ghế...), hệ thống âm thanh để hướng dẫn công dân, Camera kiểm soát của lãnh đạo,...	2024 - 2025	1.196		1.196		0	Phê duyệt đề cương và triển khai lựa chọn nhà thầu	450
80	Số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính	UBND huyện Diên Khánh	Thiết bị hạ tầng mạng, máy quét văn bản, máy lấy số thứ tự tại Văn phòng HĐND và UBND huyện (100 triệu đồng). Trang bị máy scan, máy in, kệ và tủ hồ sơ phục vụ số hóa dữ liệu hộ tịch tại phòng Tư pháp (125 triệu đồng). Trang bị máy vi tính và máy scan để thực hiện số hóa Dữ liệu quản lý hoạt động xây dựng của Phòng QLĐT (30 triệu đồng)	2024	255		255		0	Toàn bộ nhiệm vụ	255
B	Nhiệm vụ phát sinh mới đã được UBND tỉnh đồng ý chủ trương nhiệm vụ hoặc nhiệm vụ cần thiết triển khai trong năm (dự kiến sẽ bổ sung, cập nhật vào Danh mục dự án, nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2023 - 2025)				15.595	15.595	0	0	0		10.300
81	Thuê dịch vụ CNTT: Phần mềm hạ tầng kỹ thuật CNTT để quản lý, vận hành hệ thống thông tin đất đai tỉnh Khánh Hòa	Sở Tài nguyên và Môi trường	Thuê dịch vụ CNTT: Phần mềm hạ tầng kỹ thuật CNTT để quản lý, vận hành hệ thống thông tin đất đai tỉnh Khánh Hòa	2024 - 2025	10.595		10.595		0	Phê duyệt nhiệm vụ và tổ chức lựa chọn nhà thầu	5.300
82	Triển khai Hệ thống thông tin nguồn tỉnh Khánh Hòa	Sở Thông tin và Truyền thông	Xây dựng Hệ thống thông tin nguồn tỉnh Khánh Hòa cung cấp nguồn tin phát thanh trên đài truyền thanh ứng dụng CNTT-VT, bản tin đăng tải trên bảng tin điện tử công cộng và các phương tiện TTCS khác; quản lý các cụm loa truyền thanh, bảng tin điện tử công cộng và các phương tiện TTCS khác trên địa bàn tỉnh; tổng hợp, thống kê để đưa ra các báo cáo phục vụ công tác đánh giá hiệu quả hoạt động TTCS trên địa bàn.	2024	5.000		5.000		0	Toàn bộ nhiệm vụ	5.000
TỔNG CỘNG (A+B)						328.005,7	294.063,7	33.942	0	16.358	138.086,9